

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI - PDN**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020
ANNUAL REPORT 2020**

MỤC LỤC

PHẦN I THÔNG TIN CHUNG

- Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- Thông tin khái quát
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các rủi ro

PHẦN II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường

PHẦN III BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TGD

- Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh
 - Tình hình tài chính kinh tế
 - Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
 - Kế hoạch phát triển trong tương lai
 - Giải trình của Ban TGD về ý kiến của kiểm toán
 - Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội
-

PHẦN IV ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty
- Kế hoạch, định hướng của HĐQT
- Tăng cường hiệu quả trong hoạt động HĐQT

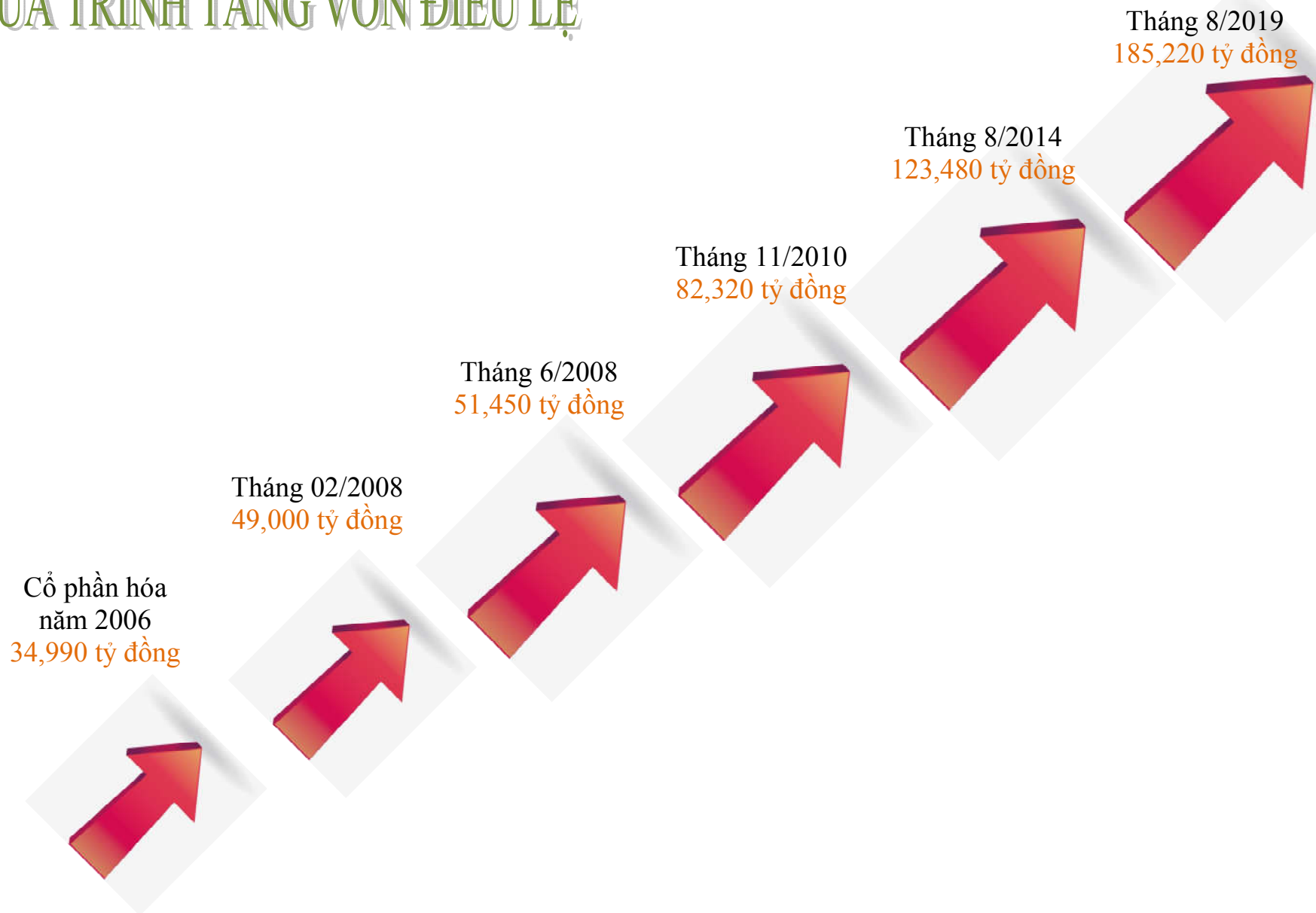
PHẦN V QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị
 - Ban kiểm soát
 - Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, Ban kiểm soát
-

PHẦN VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ KIỂM TOÁN



QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị cổ đông, Quý khách hàng, đối tác và các bên hữu quan!



Lời đầu tiên, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) chân thành tri ân Quý cơ quan ban ngành của tỉnh Đồng Nai, Tổng Công ty Sonadezi cùng toàn thể quý vị cổ đông, quý khách hàng, đối tác và các bên hữu quan đã luôn ủng hộ và đồng hành cùng PDN.

Hơn 32 năm hình thành và phát triển bền vững, PDN tự hào vượt qua mọi khó khăn, chuyển mình trước những thăng trầm của nền kinh tế, góp phần vào sự đổi mới, hiện đại hóa đất nước. Suốt chiều dài lịch sử ấy, những thế hệ lãnh đạo, cán bộ nhân viên tiếp nối cùng nhau xây dựng những giá trị cốt lõi và bản sắc văn hóa riêng cho PDN. Hành trình nào đi đến vinh quang cũng phải trải qua nhiều khó khăn, vất vả. Thế nhưng, bằng sự quyết tâm của cả tập thể, ý chí vững vàng của lãnh đạo, khát vọng lớn lao của cả công ty mà bất kể trở ngại nào chúng ta

cũng đều vượt qua, đồng thời tự hào ghi mình vào bản đồ thị phần trong nước.

Nhìn lại chặng đường đã đi qua, nền kinh tế toàn cầu năm 2020 rơi vào tình trạng giảm tốc đồng loạt do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 và tiềm ẩn nhiều rủi ro tác động tiêu cực của các cuộc chiến tranh thương mại kéo dài. Giới chuyên gia đã đánh giá hoạt động logistics là "mạch máu" của nền kinh tế, quyết định tính cạnh tranh của từng quốc gia, từng doanh nghiệp. Sở hữu một ngành logistics vững mạnh sẽ là chìa khóa để Việt Nam tham gia tích cực vào chuỗi giá trị toàn cầu. Dưới ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và đại dịch Covid-19, ngành dịch vụ logistics đang có những thay đổi không nhỏ.

Vượt trên những thách thức đó, toàn thể Ban lãnh đạo và CBCNV đã phấn đấu để không phụ sự kỳ vọng của quý cổ đông khi một lần nữa hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao. Lĩnh vực khai thác container của PDN năm 2020 ghi nhận mức sản lượng thông qua 824.499 Teu, hàng tổng hợp đạt 6.573.595 tấn, riêng hoạt động logistics đã được cải thiện tốt chất lượng dịch vụ và nổi dài chuỗi cung ứng, từ đó hỗ trợ các doanh nghiệp giảm thiểu chi phí logistics, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Với quyết tâm đổi mới để trở thành doanh nghiệp tiêu biểu, PDN phát huy tối đa các nguồn lực, hiệu quả kinh doanh, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp để một lần nữa đưa PDN vượt qua "tâm chấn" của đại dịch, tiếp tục phát triển, đóng góp vào sự thịnh vượng chung của quốc gia.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, tôi xin kính chúc Quý vị cùng Gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Thanh Hải

SỨ MỆNH

Mang lại chuỗi cung ứng tốt nhất cho khách hàng, lợi ích bền vững cho nhà đầu tư.

Hoạt động hiệu quả, an toàn, môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện.

PDN nỗ lực vì sự phát triển kinh tế, góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai theo hướng Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa.

TÂM NHÌN

Hướng đến Top 5 cảng biển hàng đầu Việt Nam

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Trách nhiệm – Hợp tác – Hành động – Ảnh hưởng tích cực – Đạt mục tiêu



An aerial photograph of a busy port at sunset. The sun is low on the horizon, casting a golden glow over the scene. In the foreground, a large container ship is docked at a pier, with several yellow gantry cranes positioned over it. The ship's deck is covered with stacks of colorful shipping containers. In the middle ground, another container ship is docked, and a smaller tugboat is visible in the water. The background shows a city skyline with various buildings and structures. The water reflects the warm colors of the sunset.

PHẦN I

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Khởi nghiệp vào năm 1989, mang trên mình sứ mệnh luân chuyển hàng hóa đến các tỉnh thành trong nước và góp phần vào công cuộc xây dựng nền kinh tế quốc gia còn non trẻ. Bước chuyển mình đầu tiên của Công ty được ghi nhận vào năm 2005, khi PDN chuyển sang cổ phần hóa. Mốc son kế tiếp được đánh dấu bằng việc cổ phiếu PDN chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM vào năm 2011.

Tọa lạc tại khu vực chiến lược, dọc sông Đồng Nai, PDN sở hữu một vị trí rất thuận lợi kết nối với các khu công nghiệp trọng yếu như Đồng Nai, Sóng Thần, Biên Hòa, AMATA, Gò Dầu... của vùng tam giác kinh tế Bình Dương – Đồng Nai – Vũng tàu. PDN được công nhận là cảng biển Quốc tế duy nhất của tỉnh Đồng Nai, đóng vai trò thiết yếu trong chương trình quy hoạch hệ thống cảng biển quốc gia của Chính phủ và góp phần giảm tải áp lực giao thông lên các khu vực nội đô trung tâm thành phố.

Từ xuất phát điểm chỉ là một bến cảng nhỏ khiêm tốn chuyên phục vụ vận chuyển xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, trong quá trình phát triển, PDN đã được đầu tư nâng cấp về quy mô cầu cảng, trang thiết bị hiện đại cũng như quản trị nhân lực chuyên nghiệp và hiệu quả.

Trong lĩnh vực khai thác cảng, PDN là công ty niêm yết sở hữu và khai thác hệ thống cảng gồm 2 khu vực Gò Dầu và Long Bình Tân, đáp ứng tốt nhu cầu trung chuyển hàng hóa từ/ đến hầu hết các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp lân cận, và đặc biệt PDN luôn là sự lựa chọn hàng đầu của các hãng tàu

lớn trên thế giới. PDN vững tin và sẵn sàng tâm thế để vượt qua khó khăn, đón đầu các cơ hội tăng trưởng đột phá nhằm mang lại lợi ích và các giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, khách hàng, đối tác, cổ đông và các bên hữu quan, chung sức thúc đẩy dòng chảy kinh tế đất nước.

- ☞ Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- ☞ Mã cổ phiếu: PDN
- ☞ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600334112 (Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 4703000301 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 04 tháng 01 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 07 vào ngày 14 tháng 08 năm 2019)
- ☞ Vốn điều lệ: **185.219.540.000** đồng
- ☞ Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- ☞ Số điện thoại: 0251.3832225
- ☞ Fax: 0251.3831259
- ☞ Email: info@dongnaiport.com.vn
- ☞ Website: www.dongnai-port.com
- ☞ Logo:





NHỮNG CỘT MỐC QUAN TRỌNG
TRONG LỊCH SỬ PDN



06/06/1989

UBND Tỉnh Đồng Nai quyết định thành lập xí nghiệp Cảng Đồng Nai. Nguồn kinh phí hoạt động ban đầu từ thuế phải nộp của các doanh nghiệp ngành Giao thông Vận tải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được để lại. Khoản vốn này không được nhận một lần mà nhận từng ngày theo kết quả kinh doanh của các đơn vị.

1990

+ Lần đầu tiên Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp 500 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước để đầu tư vào Cảng Đồng Nai, dùng để bù cho khu Long Bình Tân.
+ **3/2/1990**: Khởi công xây dựng đôm cầu Cảng 2.000DWT đầu tiên của hệ thống Cảng Đồng Nai.

1991

Xây dựng 3 gian văn phòng cảng đầu tiên sau 2 năm phải làm việc nhờ văn phòng của Sở Giao thông Vận tải, mở rộng một phần bãi với kinh phí hạn hẹp.



1992

Lần đầu tiên tàu ĐN 02 cập Cảng Đồng Nai, đánh dấu sự phát triển của hệ thống vận tải thủy tỉnh Đồng Nai.

1993

+ Chỉ bộ Cảng Đồng Nai chính thức thành lập với 04 Đảng viên.
+ Cảng Đồng Nai nhận quyết định quản lý khu đất của doanh nghiệp Donavik tại xã Phước Thới, huyện Long Thành để thành lập Cảng Gò Dầu Khu A.

1994

+ **08/1994**: Cảng chính thức ký với Công ty UIC vay 150 ngàn USD để xây dựng 30m cầu cảng 5.000DWT tại Cảng Gò Dầu Khu A.
+ **27/10/1994**: Ký kết với Công ty liên doanh VT-Gas thuê bãi 20 năm trả trước 10 năm lấy vốn đầu tư bãi khu vực Long Bình Tân và đến bãi cho khu vực Cảng Gò Dầu.



1995



- + 28/6/1995: UBND tỉnh quyết định thành lập Doanh nghiệp Nhà nước Cảng Đồng Nai theo Nghị định 388-HĐBT ngày 20/11/1991.
- + Khánh thành kho hàng 15.000 m² đầu tiên của Cảng Đồng Nai.
- + Khởi công xây dựng 1,2km đường vào Cảng Gò Dầu Khu A bằng nguồn vốn của tỉnh Đồng Nai vay Công ty TNHH Vedan, sau đó các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Gò Dầu góp vốn hoàn trả (Cảng Đồng Nai góp nhiều nhất).
- + Cảng Đồng Nai nhận và triển khai công tác bồi thường Cảng Gò Dầu Khu B.

1996

- + Khởi động Dự án nghiên cứu cải tạo đoạn cống luống vào Cảng Gò Dầu tạo điều kiện xây cầu 15.000 DWT.
- + Bắt đầu đàm phán với Tập đoàn Shell VN để nhận ứng vốn 1 triệu USD để đầu tư xây dựng cầu cảng và mở rộng bãi tại Cảng Gò Dầu Khu B.



1997

- + 03/1997: Ký hợp đồng khởi công xây dựng 60m cầu B1 phân đoạn cầu cảng 15.000DWT và mở rộng bãi tại Cảng Gò Dầu Khu B trong thời gian vừa làm thủ tục vừa xây dựng là 18 tháng.

1998

- + Đàm phán với nhà đầu tư Công ty Phân bón Việt Nhật JVJ để nhận ứng vốn 1,5 triệu USD đầu tư xây dựng cầu cảng 12.000DWT tại Cảng Gò Dầu Khu B.
- + Lần đầu tiên đón tàu quốc tế tại bến B1 Cảng Gò Dầu Khu B



1999

- + Chuyển tàu đầu tiên cập Cảng Gò Dầu B2.
- + 4/1999: Khánh thành 120m cầu cảng Gò Dầu B2

2001

Khởi công xây dựng văn phòng Cảng Đồng Nai

2002

Khánh thành văn phòng Cảng Đồng Nai tại Long Bình Tân, ghi dấu một bước chuyển mình mạnh mẽ về thể và lực của Cảng Đồng Nai trong mắt của nhà đầu tư, bạn hàng trong nước và quốc tế.

2003

Khánh thành cầu cảng K2 5.000DWT





2005

• **05/05/2005:** Ký kết hợp đồng với Công ty TPC Vina vay vốn 1.5 triệu USD xây dựng cầu cảng B3 tại Cảng Gò Dầu Khu B để đón tàu 15.000DWT.

• **19/12/2005:** Cảng Đồng Nai tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

2006

• **Tháng 01/2006:** Cảng Đồng Nai chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000301 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu, vốn điều lệ đăng ký 49.000.000.000 đồng.

• **05/05/2006:** Khánh thành cầu cảng B3 tại Cảng Gò Dầu Khu B với tổng chiều dài 105m, tiếp nhận tàu có trọng tải đến 15.000DWT.

2007

• Phát hành cổ phiếu, thu hút được 40 tỷ, tiếp tục đầu tư mở rộng Cảng.

• **25/05/2007:** Khánh thành bến tàu container A3 thuộc Cảng Gò Dầu Khu A với tổng chiều dài 110m, tiếp nhận tàu có trọng tải 10.000DWT.



2008

Tháng 10/2008: Khánh thành cầu A3, mở rộng, hoàn chỉnh hệ thống cầu cảng Gò Dầu Khu A cho tàu 10.000DWT.

2009

Xây dựng Cảng container 5.000DWT tại Long Bình Tân và mua 2 cầu Liebherr để tác nghiệp hàng hóa.

2010

03/02/2010: Khánh thành hệ thống cầu cảng container Long Bình Tân.



2011

+ **10/2011:** Hoàn thành tuyến đường vào Cảng container Long Bình Tân.

+ **26/10/2011:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai chính thức được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE.

2012

Sản lượng container đạt mốc 100.000TEU sau 01 năm đưa vào khai thác.

2013

+ Hệ thống kho CFS được chính thức đưa vào hoạt động.

+ Khởi công 100m dài cầu cảng 3.000DWT tại khu vực Long Bình Tân.

2014

+ Khởi công xây dựng cầu cảng 30.000DWT tại Cảng Gò Dầu.

+ Kho ngoại quan được cấp phép hoạt động.



2015

+ Đưa vào hoạt động bến 3.000DWT và kho 5.000m² tại Cảng Long Bình Tân.

+ Đưa vào khai thác 9,3ha bãi tại Cảng Gò Dầu.

+ **Tháng 09/2015:** Khánh thành và đưa vào hoạt động bến tàu 30.000DWT tại Cảng Gò Dầu Khu B.

2016

+ Đại hội đồng cổ đông bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 3 (2016 - 2020).

+ Đầu tư thiết bị cầu Macgregor tải trọng 40T, tầm với 36m và các thiết bị kèm theo tại khu vực Cảng Gò Dầu.

+ Triển khai thi công 7 ha bãi tại khu Cảng Gò Dầu.

+ Đưa vào khai thác 2,5 ha bãi tại khu vực Cảng Long Bình Tân.

2017

+ Đầu tư và đưa vào sử dụng ngành chụp bán tự động, đẩy nhanh tiến độ tác nghiệp và mang lại hiệu quả tích cực cho hoạt động khai thác dịch vụ container tại Cảng Long Bình Tân.

+ Bộ Giao thông vận tải chấp thuận chủ trương cho phép cầu cảng A3 và B3 tiếp nhận tàu có tải trọng 30.000DWT.

2018

+ **Ngày 16/1/2018:** Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai tổ chức Lễ công bố Quyết định thành lập Đội Nghiệp vụ 2 thuộc Chi cục Hải quan Biên Hòa có trụ sở đặt tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

+ Đầu tư bến tàu 5.000DWT nối cầu cảng K1 - K2, bãi 3.000m², triển khai công trình mương thoát nước chung.

+ Nâng cấp bến tàu B3 từ 15.000 DWT lên 30.000 DWT, đầu tư các trang thiết bị kèm theo tại Cảng Gò Dầu để đưa vào khai thác từ tháng 12/2018.

+ **Tháng 11/2018:** Khởi công công trình mở rộng 50m nối lên cầu cảng số 2 và cầu cảng số 3 tại cảng Long Bình Tân.

2019

+ Tiếp tục hoàn thiện thủ tục công bố bến tàu A3 (30.000DWT giảm tải) và bến tàu B3 (30.000DWT giảm tải) đưa vào khai thác chính thức kể từ đầu năm.

+ Đầu tư mở rộng bãi và hoàn thành việc mở rộng thêm 50m cầu tàu tại Cảng Long Bình Tân.



2020

- + Góp vốn 40,4 tỷ đồng thành lập Công ty CP Sonadezi Bình Thuận
- + Khảo sát thiết kế bến sà lan 5.000DWT và bến B6 chuyên dụng tiếp nhận tàu xăng dầu
- + Đầu tư thêm 01 cầu Liebherr sức nâng 40 tấn, tầm với 30m tại Cảng Long Bình Tân
- + Triển khai nạo vét luồng để xây dựng bến B5 tại Gò Dầu

2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

- ☞ Dịch vụ kho bãi
- ☞ Dịch vụ ICD, xếp dỡ, kiểm đếm, đóng rút, lưu trữ, giao nhận hàng hóa
- ☞ Dịch vụ giao nhận door to door nội địa
- ☞ Dịch vụ logistics và khai thuê hải quan
- ☞ Dịch vụ vận tải hàng hóa thủy bộ, vận tải đa phương thức
- ☞ Dịch vụ sửa chữa khác

Địa bàn kinh doanh

- ☞ PDN đang cung cấp các dịch vụ cho khách hàng chủ yếu tại khu vực Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, TP.HCM, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Dương

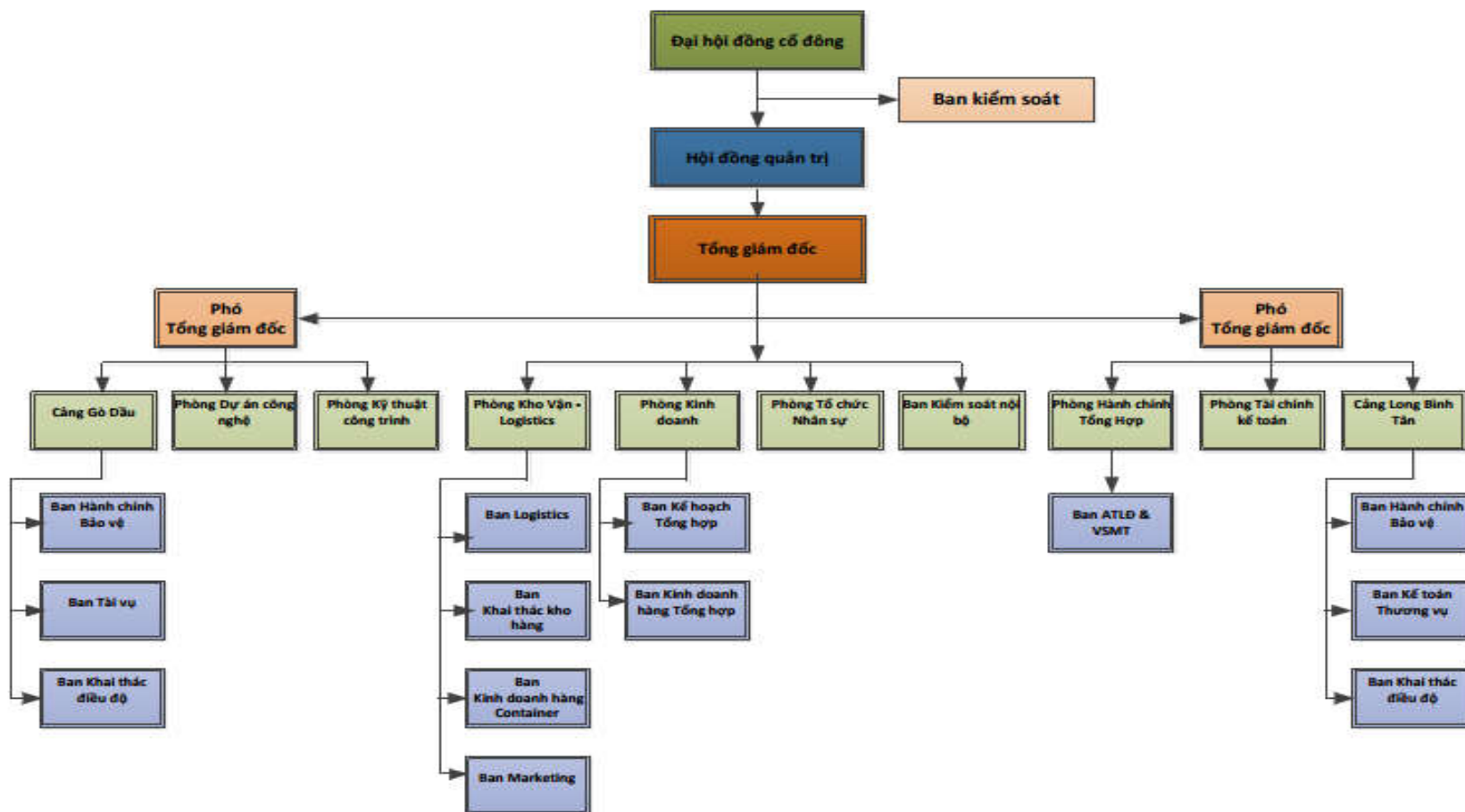
3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua ngày 23/04/2019 và ban hành sửa đổi bổ sung ngày 05/08/2019. PDN có cơ cấu tổ chức như sau:

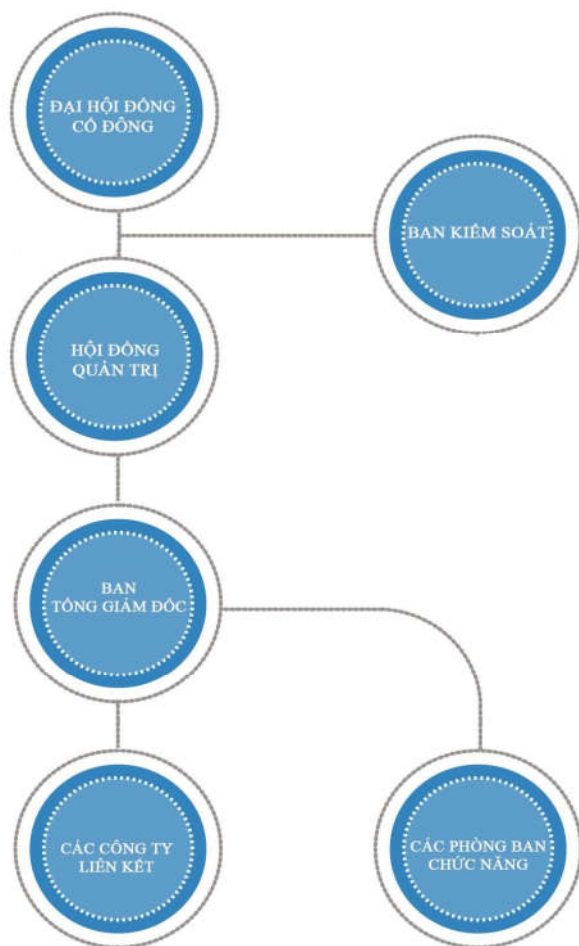


SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CP CẢNG ĐỒNG NAI

Cập nhật đến 31 tháng 12 năm 2020



Cơ cấu Quản trị Công ty



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị - Gồm 5 thành viên

Ông Trần Thanh Hải - Chủ tịch
Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên
Ông Trần Văn Nguyên - Thành viên
Ông Phan Trọng Dũng - Thành viên
Ông Nguyễn Tiến Hùng - Thành viên

Ban kiểm soát - Gồm 3 thành viên

Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng ban
Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thành viên
Ông Trần Quốc Nam - Thành viên

Ban Tổng giám đốc - Gồm 3 thành viên

Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Tổng giám đốc
Ông Trần Văn Nguyên - Phó Tổng giám đốc
Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Phó Tổng giám đốc

Các Công ty con, Công ty liên kết

STT	Công ty liên kết	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ vốn góp của PDN
1	Công ty CP Cảng Long Thành. Địa chỉ: KCN Gò Dầu, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	Khai thác dịch vụ, hạ tầng cảng biển và xếp dỡ hàng hóa	9.157.000.000	30%
2	Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai. Địa chỉ: Phường Long Bình Tân, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ xếp dỡ, xăng dầu, vận tải...	30.000.000.000	45%

Cơ cấu cổ đông và cổ phần

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên không phải là NĐTCKCN	9.446.220	51%	1	1	
	- Trong nước	9.446.220	51%	1	1	
	- Nước ngoài					
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu < 5% vốn cổ phần	905.062	4,89%	16	16	
	- Trong nước	869.942	4,70%	9	9	
	- Nước ngoài	35.120	0,19%	7	7	
Tổng cộng		10.351.282	55,89%	17	17	

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của từng thành viên trong HĐQT, Ban TGD, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ % sở hữu
Hội đồng quản trị				
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	-	-
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	TV.HĐQT	3.780	0,02%
3	Trần Văn Nguyên	TV.HĐQT	-	-
4	Phan Trọng Dũng	TV.HĐQT	-	-
5	Nguyễn Tiến Hùng	TV.HĐQT	-	-
Ban Tổng giám đốc				
	Nguyễn Ngọc Tuấn	Tổng giám đốc	84.420	0,45%
2	Huỳnh N ọc Tuấn	Phó TGD	-	-
3	Trần Văn Nguyên		-	-
Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	-	-
2	Hoàng Thị Thu Thủy	TV.BKS	-	-
3	Trần Quốc Nam	TV.BKS	-	-
Kế toán trưởng				
1	Vũ Thị Quỳnh Trang	Kế toán trưởng	-	-
Tổng cộng			88.200	0,47%



4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Kế hoạch kinh doanh 2021 & Định hướng đến 2025

Chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế chủ chốt (Mỹ - Trung Quốc) diễn ra căng thẳng hơn, các nhà đầu tư di dời cơ sở sản xuất khỏi thị trường Trung Quốc để tránh thuế, trong đó Việt Nam là một thị trường được các nhà đầu tư quan tâm. Bên cạnh đó, thị trường trong nước cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn gây ảnh hưởng không ít đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

a) Các mục tiêu chủ yếu của công ty

Năm 2020 qua đi và kết thúc nhiệm kỳ 5 năm của HĐQT giai đoạn 2016-2020 bằng kết quả thành công rực rỡ. Để đạt được những mục tiêu đã đề ra cho một nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2025, PDN xác định sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- ☞ Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh do ĐHĐCD phê duyệt;
- ☞ Tiếp tục đầu tư, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi là Khai thác Cảng và Kho vận Logistics;
- ☞ Phát triển và ổn định sản xuất, duy trì tốc độ tăng trưởng tại hai khu vực Cảng;
- ☞ Tập trung mọi nguồn lực, đảm bảo tiến độ xây dựng và sớm đưa vào khai thác các bến tàu, đang được đầu tư nâng công suất cùng với cơ sở hạ tầng tại Cảng Gò Dầu và Long Bình Tân;

- ☞ Đầu tư trang thiết bị, tài sản; cải tạo nâng cấp mặt bằng bến bãi để nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ của các đơn vị trong toàn cảng;

- ☞ Khai thác hiệu quả nguồn lực từ sự hợp tác với các đối tác trong tất cả các lĩnh vực;

- ☞ Tối ưu hóa bộ máy quản trị và tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực PDN.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Để phát triển bền vững, Ban Lãnh đạo PDN định hướng sẽ cùng xây dựng chiến lược hướng đến năm 2025 đảm bảo cân bằng 4 nhóm chỉ tiêu sau:

1- Nâng cao chất lượng dịch vụ

- ☞ Chỉ đạo tổ chức giao ban hàng tuần/ tháng/ quý/ năm để đánh giá, phân tích khắc phục khiếm khuyết làm giảm tiến độ giải phóng tàu, hàng hóa trong kho bãi nhằm cải tiến năng lực xếp dỡ đảm bảo năng suất, thời gian xếp dỡ giao hàng theo cam kết với khách hàng.

- ☞ Bố trí thời gian giao ca hợp lý và rút ngắn thời gian giao ca để giảm thời gian chờ đợi cho khách hàng

2- Về chỉ tiêu khách hàng

- ☞ Phát triển số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ chuỗi, kết nối toàn diện chuỗi dịch vụ nội bộ;

- ☞ Tăng giá trị và nhận diện thương hiệu PDN trên thị trường;

- ☞ Phát triển mạng lưới dịch vụ rộng khắp trong và ngoài nước.
- ☞ Duy trì chính sách tăng giá đảm bảo tính cạnh tranh với các cảng lân cận, phù hợp với biểu cước của Cảng ban hành.

3- Về quy trình:

- ☞ Tối ưu hoá hệ thống quản trị, công nghệ, vận hành xuất sắc và có khả năng nhân bản;
- ☞ Tối ưu hoá sự hợp lực giữa các đơn vị thành viên và đối tác;
- ☞ Tăng cường các hoạt động nghiên cứu, đầu tư.

4- Về học hỏi và phát triển:

- ☞ Phát triển nhóm Chuyên viên kiểm soát nội bộ, Chuyên viên trong ngành khai thác Cảng và kho vận logistics;
- ☞ Phát triển đội ngũ kế thừa tương xứng;
- ☞ Phát triển môi trường văn hóa làm việc chuyên nghiệp.

5. CÁC RỦI RO

Hệ thống quản trị rủi ro

Hệ thống Quản trị rủi ro (QTRR) của Công ty tiếp tục được duy trì và cải tiến hoạt động theo sự thay đổi, phát triển, mở rộng của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, ổn định và đạt được các mục tiêu đề ra. Ba tuyến phòng vệ phối hợp chặt chẽ nhưng đảm bảo tính độc lập và kiểm tra chéo.

- ☞ Tuyên bảo vệ thứ nhất được tổ chức tại các đơn vị bộ phận

SXKD: Đơn vị tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy trình, quy định, đặc biệt các quy trình về khai thác vận hành nhằm kiểm soát và giảm thiểu rủi ro phát sinh hàng ngày trong quá trình vận hành, báo cáo kịp thời, đầy đủ khi phát hiện các rủi ro phát sinh.

- ☞ Tuyên bảo vệ thứ hai bao gồm khối QTRR và các phòng ban Quản trị tập trung Công ty: hoàn thiện cơ chế, chính sách quản trị tập trung theo từng lĩnh vực (hành chính, nhân sự, pháp chế, dự án công nghệ, tài chính kế toán, mua sắm, quản lý rủi ro) nhằm kết nối, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của Công ty. Công tác kiểm tra, báo cáo, đánh giá tình hình hoạt động tại các đơn vị được thực hiện thường xuyên và định kỳ nhằm kịp thời chấn chỉnh những rủi ro bất cập, đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật và quy định của Công ty.

- ☞ Tuyên bảo vệ thứ ba được thực hiện thông qua các chương trình kiểm soát: Kế hoạch kiểm soát hàng năm được xây dựng dựa trên danh sách các rủi ro trọng yếu được xác định trên cơ sở mục tiêu kế hoạch SXKD của Công ty trong năm. Đây là các cuộc kiểm tra, rà soát chuyên sâu nhằm phân tích, đánh giá nguyên nhân thực trạng hoạt động của đơn vị, qua đó đơn vị kịp thời nhìn nhận và cải thiện hoạt động nhằm đảm bảo tất cả các đơn vị trong Công ty đều hoạt động hiệu quả theo mục tiêu đề ra.

Kết quả công tác quản trị rủi ro trong năm 2020

Năm 2020, tình hình kinh tế thế giới diễn biến phức tạp và có nhiều yếu tố không thuận lợi. Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung diễn biến khó lường, bất ổn chính sách gia tăng trên toàn

cầu, giá dầu thô biến động mạnh, kinh tế các nước khu vực Châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc có dấu hiệu tiếp tục sụt giảm.

Trong nước, mặc dù kinh tế vĩ mô ổn định nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn như thời tiết diễn biến phức tạp, tăng trưởng chậm lại của một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực. Trong đại dịch, sau khi quyết định rời khỏi Trung Quốc hoặc chuyển một phần chuỗi cung ứng khỏi quốc gia này, nhiều tập đoàn lớn trên thế giới đã lựa chọn Việt Nam làm điểm đến. Trải qua một năm đối mặt với thiên tai hoành hành và dịch bệnh dữ dội nhất trong 100 năm qua, bên cạnh việc chống dịch thành công thì việc chống suy thoái kinh tế của đất nước cũng là một dấu ấn đặc biệt. Kết thúc năm 2020, Việt Nam là quốc gia hiếm hoi trên thế giới có tăng trưởng kinh tế dương (+) 2,91%.

Trong bối cảnh kinh tế trong và ngoài nước có những khó khăn và thuận lợi đan xen, Công ty đã tận dụng những thuận lợi và cơ hội để vượt qua khó khăn, tiếp tục duy trì hoạt động ổn định và tăng trưởng.

Trong năm 2020, QTRR Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

✓ Giám sát thực hiện mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

✓ Theo dõi đánh giá kết quả hoạt động của từng đơn vị, cảnh báo các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu kế hoạch để các đơn vị nhanh chóng cải thiện, khắc phục;

✓ Triển khai kế hoạch kiểm tra, rà soát nhằm cảnh báo sớm, ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro;

✓ Phối hợp phân tích hiệu quả hoạt động cũng như đánh giá mức độ rủi ro của từng dự án kinh doanh để lựa chọn dự án kinh doanh phù hợp và hiệu quả;

✓ Tham gia triển khai các dự án quản trị công ty (về quản trị nhân sự, hành chính, xây dựng chiến lược và đánh giá dựa trên KPI,...), là công cụ đo lường, đánh giá quản lý hiệu quả;

✓ Rà soát, đóng góp bổ sung chính sách, chỉnh sửa quy trình, quy định để phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị;

✓ Lập và thực hiện các kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tuân thủ quy trình;

✓ Báo cáo đánh giá, theo dõi việc thực thi.

Năm 2020, Công ty hoàn thành kế hoạch đề ra, các yếu kém, bất cập của các đơn vị trong năm đã được phát hiện và xử lý kịp thời, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của Công ty.

Kế hoạch quản trị rủi ro năm 2021

Năm 2021, nền kinh tế toàn cầu dự báo tiếp tục suy giảm khi phải tiếp tục gánh chịu hậu quả từ dịch bệnh COVID-19 chưa biết thời điểm chấm dứt. Các chính sách tăng cường bảo hộ thương mại, áp đặt nhiều hàng rào phi thuế quan. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung diễn biến phức tạp. Trong khi đó, các hiệp định thương mại tự do như Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA)... được dự báo sẽ hỗ trợ thúc đẩy thương mại và đầu tư cũng như tăng trưởng thị trường trong nước.

Năm 2021, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư phát triển mở rộng chuỗi cung ứng dịch vụ logistics, phát huy các thế mạnh từ hợp tác liên doanh liên kết... Tuy nhiên, Công ty cũng sẽ phải chịu ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế toàn cầu và sản lượng hàng hóa sụt giảm.

Nhận định những khó khăn và thuận lợi cả bên trong và bên ngoài, trên cơ sở mục tiêu kế hoạch chung của Công ty và của từng đơn vị, trong năm 2021, Công ty xác định 11 nhóm rủi ro trọng yếu như sau:

Danh sách rủi ro	Giải pháp quản lý rủi ro năm 2021
1. Rủi ro dịch bệnh COVID-19 kéo dài và lan rộng sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty	<i>Tập trung vào các nhiệm vụ chính sau đây:</i> <ul style="list-style-type: none">☞ Cập nhật diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19, cùng với các đơn vị đánh giá mức độ ảnh hưởng để có phương án phòng vệ, ứng phó và kế hoạch đẩy mạnh phát triển ngay khi dịch bệnh chấm dứt☞ Xây dựng kế hoạch kiểm soát QTRR, tập trung vào các rủi ro trọng yếu☞ Giám sát triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, cắt giảm chi phí năm 2021 tại các đơn vị, cảnh báo các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu kế hoạch☞ Theo dõi kiểm tra, kiểm soát nội bộ để kịp thời phát hiện, cảnh
2. Rủi ro biến động nhanh của thị trường kinh tế toàn cầu và Việt Nam, kế hoạch của đơn vị không kịp thích ứng	
3. Rủi ro thiếu nhân sự, không tuyển dụng được đủ số lượng nhân sự trong khoảng thời gian bắt buộc, trống các vị trí quan trọng	
4. Rủi ro mất khách hàng quan trọng làm ảnh hưởng đến hoạt động, doanh thu và lợi nhuận của các đơn vị	
5. Rủi ro không mở rộng, phát triển tốt đối tác, khách hàng mới theo mục tiêu kế hoạch, làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận	
6. Rủi ro cạnh tranh, đối thủ cạnh tranh phát triển nhanh hơn hoặc có những lợi thế khác biệt	

7. Rủi ro biến động nhà cung cấp, giá cả dịch vụ đầu vào tăng nhanh hơn giá bán đầu ra

8. Rủi ro an ninh mạng, nguy cơ rò rỉ thông tin mật, gián đoạn hệ thống

9. Rủi ro sự cố trong quá trình vận hành (quy trình chưa chặt chẽ, đầy đủ, thiếu tuân thủ quy trình...)

10. Rủi ro về quản lý khai thác tài sản (công tác bảo trì bảo dưỡng, quy trình HSSE...)

11. Ảnh hưởng từ môi trường, yếu tố bên ngoài (bão lụt, hạn hán, vụ mùa, biến đổi khí hậu, dịch bệnh...)

báo sớm nhằm khắc phục các sai sót kịp thời

- ☞ Thúc đẩy hiệu quả hợp tác với các đơn vị liên doanh liên kết
- ☞ Tiếp tục phát huy sức mạnh khối quản trị tập trung, tăng cường vai trò quản trị rủi ro theo từng lĩnh vực, hỗ trợ tốt cho hoạt động của các đơn vị
- ☞ Tiếp tục tham gia triển khai các dự án của Công ty về quản trị nhân sự, công nghệ...
- ☞ Theo dõi thực thi khắc phục, cải tiến sau kiểm tra
- ☞ Tổng kết báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát quản lý rủi ro
- ☞ Bổ sung, hoàn thiện quy chế, quy trình hoạt động kiểm soát nội bộ theo quy định, phối hợp kiểm tra, đánh giá độc lập

Trong bối cảnh kinh tế xã hội liên tục có những thay đổi, quản trị rủi ro tiếp tục khẳng định vai trò là một phần không thể thiếu trong hoạt động của Công ty, góp phần đảm bảo thực thi các mục

tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đảm bảo lợi ích cho các nhà đầu tư và cổ đông.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2020 là năm cuối trong chiến lược kinh doanh 2016 – 2020 của PDN. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2020 có ý nghĩa vô cùng quan trọng nhằm tạo đà vững tiến và tinh thần tích cực đến toàn thể nhân viên PDN tiếp tục thực hiện tốt các mục tiêu cho các năm sau.

Về sản xuất kinh doanh

Trải qua một năm đầy khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra cho toàn cầu nói chung, Việt Nam nói riêng, nhưng hai mảng hoạt động kinh doanh cốt lõi bao gồm Khai thác Cảng và Kho vận

Logistics đã gặt hái được những kết quả rất đáng khích lệ, ghi nhận sự nỗ lực cao của tập thể của PDN.

Kho vận logistics đóng vai trò là một ngành kinh tế trọng yếu đã và đang có nhiều thay đổi trong xu hướng phát triển thương mại toàn cầu. Những bước tiến lớn về công nghệ, biến động thương mại quốc tế, những xu hướng mới trong thương mại điện tử và các yêu cầu mới về bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu đang làm thay đổi rất nhanh quan điểm và định hướng phát triển của nhiều doanh nghiệp. PDN đã nhanh chóng bắt kịp xu hướng, đồng hành cùng các đối tác tiếp tục mở rộng danh mục các dịch vụ giá trị gia tăng mới trên toàn quốc, ứng dụng nhiều giải pháp

công nghệ vào hoạt động quản trị và khai thác, tạo nên sự chuyên biệt tích cực rõ nét của doanh nghiệp Logistics Việt Nam.

Cùng với làn sóng dịch chuyển hệ thống nhà xưởng từ Trung Quốc do căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc, Việt Nam được ví như “thời nam châm” tiếp tục thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Tổng kết năm 2020, tuy thách thức đặt ra là không nhỏ, nhưng với định hướng của ĐHĐCĐ, HĐQT và sự chỉ đạo kịp thời, linh hoạt trong quản trị điều hành của Ban Lãnh đạo, trên nền tảng đồng lòng, kiên định và quyết tâm vượt qua mọi trở ngại của toàn thể CB-CNV, PDN đã hoàn thành tốt các mục tiêu quan trọng đã đăng ký với ĐHĐCĐ và tự tin sẵn sàng tâm thế hướng tới một năm 2021 được dự báo sẽ có nhiều thử thách hơn.

Cảng Long Bình Tân



Tọa lạc tại mạn bắc cầu Đồng Nai được xây dựng với tổng chiều dài cầu cảng là 294 m có mực nước trước bến sâu nhất là 8m, Cảng có thể tiếp nhận tàu có tải trọng lên tới 5.000 DWT. Hàng hóa thông qua cảng chủ yếu là container, ngoài ra còn có nhiều mặt hàng tổng hợp như sắt thép nguyên vật liệu thành phẩm, than đá, vật liệu xây dựng, nông sản vận chuyển đến các Doanh nghiệp nằm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Lâm Đồng, Bình Thuận.

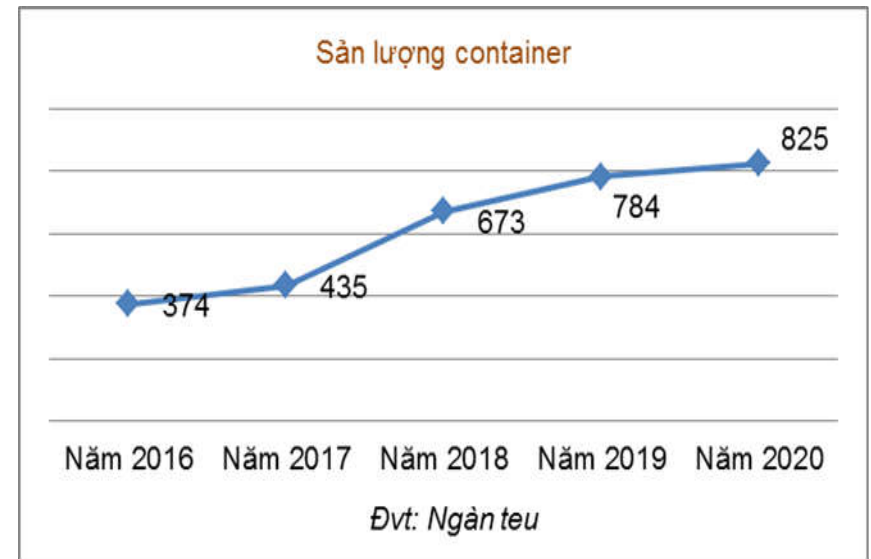
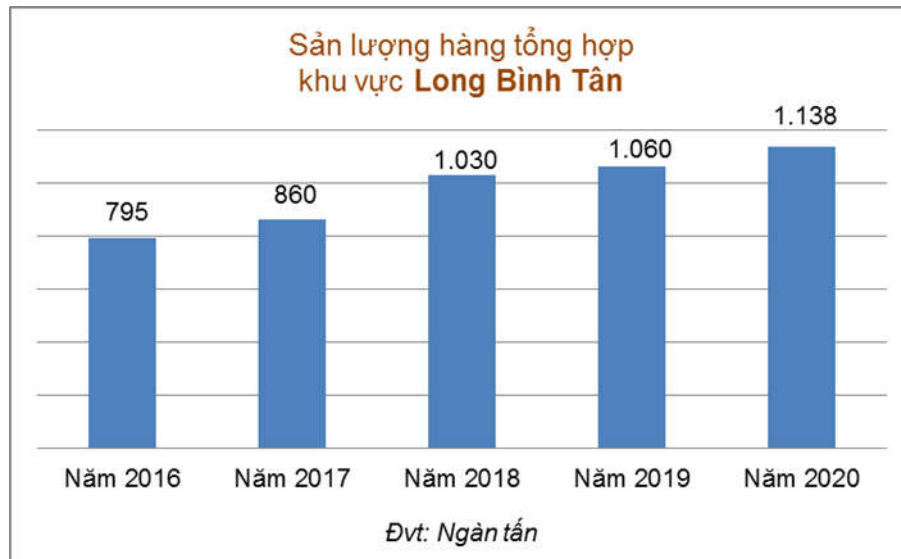
Cảng Long Bình Tân bắt đầu chuyển đổi công năng sang khai thác hàng container từ cuối năm 2011, tập trung vào nâng cao năng lực sản xuất, năng suất xếp dỡ hàng hóa và đầu tư các trang thiết bị xếp dỡ, công cụ hỗ trợ hợp lý. Năng suất xếp dỡ đạt được hiệu quả trung bình hơn 16 container/giờ. Năng suất làm hàng tổng hợp đạt từ 1500-5000 tấn/tàu/ngày.

Trong năm 2020, Cảng Long Bình Tân đã xuất sắc hoàn thành vượt mức nhiệm vụ kế hoạch đề ra và có mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm 2019. Cụ thể, tổng sản lượng khai thác container thông qua cầu tàu đạt **824.499** Teu tăng **5,0%** so với năm 2019; ngành hàng tổng hợp đạt **1.137.798** tấn tăng **8%** so cùng kỳ 2019. Cuối Quý 3/2020, Cảng Long Bình Tân đã đưa vào sử dụng thêm 2 cầu bờ Liebherr sức nâng 40 tấn tầm với 30m cùng các thiết bị kèm theo, nhằm đáp ứng tốt nhu cầu tăng trưởng ngày càng cao về sản lượng, đặc biệt nguồn hàng từ Đồng Nai đi cụm cảng nước sâu Cái Mép và ngược lại.

Công ty CP Cảng Đồng Nai luôn quan tâm đến chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm

2021, Công ty tiếp tục đặt ra các mục tiêu tăng trưởng cả về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận, tập trung chủ yếu vào nguồn hàng có tỷ suất lợi nhuận cao. Bên cạnh đó, PDN luôn tăng cường kết nối với các cảng nước sâu để gia tăng lượng hàng thông quan qua cảng. Hiện lượng container từ các cảng nước sâu luồng Thị Vải - Cái Mép về Cảng Đồng Nai chiếm 80% sản lượng, 20% sản lượng

còn lại là từ PDN về các cảng khu vực TP.HCM. Chính nhờ dịch vụ xếp dỡ chuyên nghiệp kết hợp khai thác hiệu quả tuyến sà lan, PDN góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông trên các tuyến đường bộ và trở thành địa chỉ kết nối tin cậy của khách hàng trong tỉnh Đồng Nai và khu vực Đông Nam bộ.



Cảng Gò Dầu



Tọa lạc trong khu công nghiệp Gò Dầu, cạnh các khu công nghiệp Mỹ Xuân, Phú Mỹ - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Cảng Gò Dầu có diện tích 549.400m² gồm 06 cầu cảng với tổng chiều dài cầu gần 1.026m và khả năng tiếp nhận tàu lên đến 30.000DWT. Hoạt động chính của Cảng là xếp dỡ hàng tổng hợp, dịch vụ kho, bãi. Hàng hóa thông qua cảng chủ yếu là khoáng sản, than đá, nguyên vật liệu để sản xuất vật liệu xây dựng, sắt thép, phân bón và hóa chất.

Cơ sở hạ tầng Cảng Gò Dầu cơ bản hoàn thiện, công tác vệ sinh môi trường luôn được Cảng quan tâm hàng đầu. Cụ thể, Cảng đã thực hiện:

- ☞ Đầu tư hệ thống rửa xe vận chuyển ở tất cả các cầu cảng

làm hàng rời trước khi tham gia vào hệ thống giao thông nội bộ, giao thông ra bên ngoài để vận chuyển tới kho của khách hàng.

- ☞ Trang bị xe tưới nước hạn chế tối đa lượng bụi cuốn lên từ hệ thống giao thông nội bộ, giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường.

- ☞ Đầu tư hệ thống vách ngăn bụi ngăn cản việc phát tán bụi từ các bãi trong khu vực Cảng. Ngoài ra, Công ty còn phối hợp với các đối tác thuê bãi sử dụng tại cảng hoàn thiện hệ thống kho bãi, xử lý nước thải, che chắn bụi trong quá trình thực hiện sản xuất, chế biến than, đáp ứng được cơ bản các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường trong hoạt động khai thác khi bãi, xếp dỡ hàng hóa.

Năm 2020, thị trường khai thác cảng biển vẫn còn nhiều khó khăn do biến động về cơ cấu và sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển khu vực. Kết quả thực hiện năm 2020 tại Gò Dầu đạt **5.435.792** tấn, tương đương sản lượng thực hiện cùng kỳ 2019. Bên cạnh đó, tình hình các cảng cạnh tranh gay gắt và sự ra đời của các cảng mới cũng đặt ra không ít thách thức giữa bối cảnh thực trạng luồng hàng hải chậm được duy tu, nạo vét đúng chuẩn đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến lượng hàng hóa xuất nhập trên mỗi chuyến tàu.

Ngoài ra, trong năm vừa qua, PDN quyết tâm tiếp tục đầu tư thêm bến tàu 30.000DWT cùng trang thiết bị mang đến cho Cảng một hình ảnh, diện mạo mới, khang trang hơn trong mắt khách hàng. Cảng không ngừng hoàn thiện quy trình khai thác

nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Bước sang năm 2021, PDN quyết tâm tận dụng các lợi thế cạnh tranh cùng với việc tối ưu hóa nguồn nhân lực, kết hợp các giải pháp thị trường và đặc biệt là hoạt động cắt giảm chi phí nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh doanh; đảm bảo năng suất xếp dỡ; nâng cao chất lượng dịch vụ; cung cấp chuỗi dịch vụ và giá trị gia tăng cho các khách hàng.

Nhằm tăng năng lực khai thác và công suất hoạt động cho năm tiếp theo, PDN đã đẩy mạnh đầu tư mở rộng diện tích kho bãi, đầu tư mới nhiều trang thiết bị tại cả hai khu vực Cảng Long Bình Tân và Cảng Gò Dầu để đón đầu lượng hàng hóa cho những năm tới.



Hoạt động Kho vận logistics

Khai phá vùng đất tiềm năng của thị trường Kho vận logistics, PDN đã vươn lên trở thành một mắt xích quan trọng khai thác chuỗi cung ứng logistics trong nước. Hành trình mỗi bước đi đều ghi dấu những nỗ lực và ý chí bền bỉ của PDN, đặc biệt trong một lĩnh vực cạnh tranh mãnh liệt, đòi hỏi sự đầu tư cao về hạ tầng, nhân lực, công nghệ, giải pháp ... PDN đã thiết lập mạng lưới bao gồm nhà kho quy mô, hiện đại song hành cùng hệ thống cảng; đầu tư các phương tiện, trang thiết bị vận tải đường bộ, đường thủy nhằm đáp ứng mọi nhu cầu đa dạng; ứng dụng các phần mềm quản lý tiên tiến, mang đến nhiều tiện ích cho khách hàng, đối tác, từ đó góp phần tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh, bao gồm cạnh tranh tối ưu hóa chi phí và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Nhìn lại bức tranh ngành năm 2020, thị trường logistics toàn cầu chịu tác động bởi các yếu tố chính gồm những bước tiến lớn về công nghệ, biến động thương mại quốc tế, những xu hướng mới trong thương mại điện tử; Sự phát triển của các nền tảng thương mại và thanh toán điện tử toàn cầu, nhịp điệu phát triển của ngành logistics ngày càng sôi động hơn bao giờ hết, điều này cũng tỷ lệ thuận với tính chất cạnh tranh của thị trường.

Vượt lên trên những thách thức đó, năm vừa qua đã ghi nhận những nỗ lực, phấn đấu hoàn thành kế hoạch và chỉ tiêu kinh doanh với sản lượng, doanh thu có sự tăng trưởng tương đối tốt. Ngoài hoạt động khai thác hàng tổng hợp và container, hoạt động logistics năm 2020 đã có nhiều chuyển biến tích cực. Cụ thể, doanh thu logistics đạt **46,8** tỷ đồng, vượt **38%** so với cùng

kỳ 2019. Các hoạt động tiêu biểu của chuỗi cung ứng logistics bao gồm mở rộng dịch vụ chuỗi, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển thêm khách hàng mới, đầu tư mở rộng kho bãi và hợp tác với các đơn vị nhà thầu cung cấp các loại xe tải đa dạng... Những nỗ lực và đóng góp tích cực của PDN trong việc thúc đẩy phát triển hoạt động logistics Việt Nam đã được thị trường đánh giá cao.

Mục tiêu trong năm tới, PDN tiếp tục phát triển mạng lưới logistics, phát triển dịch vụ cả chiều rộng và chiều sâu, gia tăng khách hàng sử dụng dịch vụ chuỗi, phát triển thêm các dịch vụ mới, ứng dụng công nghệ hiện đại, tối ưu hóa chi phí vận hành và nâng cao chất lượng dịch vụ. Đặc biệt, Công ty củng cố các nguồn lực cần thiết để đáp ứng nhu cầu của thị trường được dự báo sẽ gia tăng mạnh sau khi dịch bệnh được kiểm soát.

Liên kết với các Hiệp hội, Hội thảo hợp tác

☞ PDN là thành viên của Hiệp hội Cảng biển Việt Nam (VPA). Việc gia nhập VPA trong nhiều năm qua đã hỗ trợ PDN gắn kết với các cảng thành viên trở thành cánh tay nối dài trong chuỗi cung ứng tại Việt Nam. Tại Đại hội thường niên lần thứ IX được VPA tổ chức ngày 10/12/2020 tại Hải Phòng, Tổng Giám đốc PDN ông Nguyễn Ngọc Tuấn đã tiếp tục được bầu thành công vào Ban chấp hành của Hiệp hội nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2025.



Ban Chấp hành Hiệp hội Cảng biển Việt Nam khóa IX nhiệm kỳ 2021 - 2025 ra mắt tại Đại hội

☞ Trong những năm qua, việc cùng liên kết với các tổ chức Hiệp hội (*Hiệp hội Gỗ & Lâm sản Đồng Nai; Hiệp hội xuất nhập khẩu Đồng Nai; Chi Hội vận tải & Logistics Đồng Nai; Hiệp hội Thương mại Đà Loan*) tổ chức và tham gia các Hội thảo trong nước và quốc tế nhằm giới thiệu dịch vụ của PDN đến với các doanh nghiệp thành viên đã mang lại cho PDN không ít khách hàng mới. Thông qua hình thức liên kết này, PDN đã đẩy mạnh công tác xúc tiến thị trường, phát triển thương hiệu PDN đến với khách hàng và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các đối tác, góp phần tăng cường mối quan hệ hợp tác và phát triển bền vững.

☞ Các Hội nghị PDN đã tham dự như: Hội thảo Hợp tác - Liên kết - Hiệu quả chi phí Logistics; Hội nghị Đối thoại Doanh nghiệp Nhật Bản tại Đồng Nai; Hội nghị Đối thoại Doanh nghiệp Đài Loan; Hội nghị Doanh nghiệp xuất nhập khẩu Đồng Nai; Hội thảo Quy tắc xuất xứ và các biện pháp phi thuế quan

trong các FTA Việt Nam - EU (EVFTA và Việt Nam - Hàn Quốc (VKFTA) - Những vấn đề doanh nghiệp cần quan tâm; Tọa đàm Thúc đẩy Doanh nghiệp Logistics phát triển; Hội nghị đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa sang liên minh kinh tế Á-Âu khi hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EAEU có hiệu lực.





Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHCĐ giao	Kết quả đạt đ ợc	Tỷ lệ % So với kế hoạch	Tỷ lệ % So với cùng kỳ 2019
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	750.000	803.467	107,13%	107,34%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	144.000	159.462	110,74%	116,76%
3	Cổ tức dự kiến	%	30%	30%	100,00%	100,00%
4	Lãi cơ bản trên CP	đồng/ cổ phiếu	-	7.541	-	116,81%
5	Đầu tư XDCB <i>(chưa gồm chi phí đền bù giải tỏa)</i>	Tr.đồng	92.225	49.561	53,74%	111,26%

Doanh thu

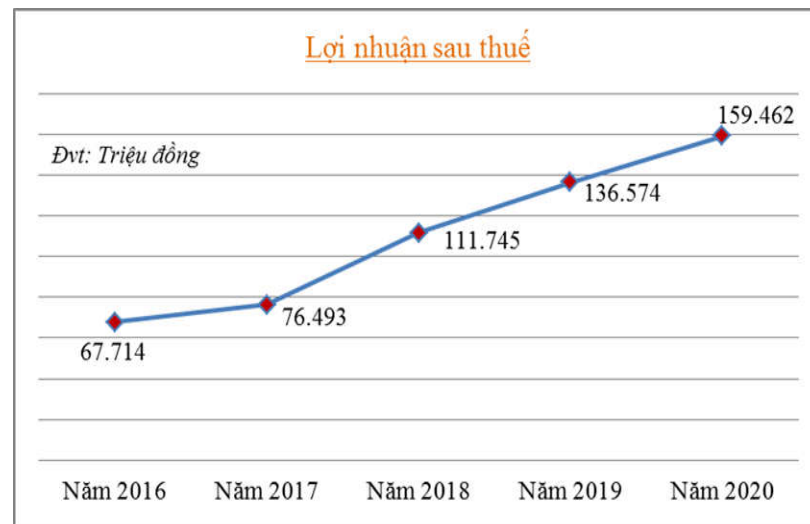
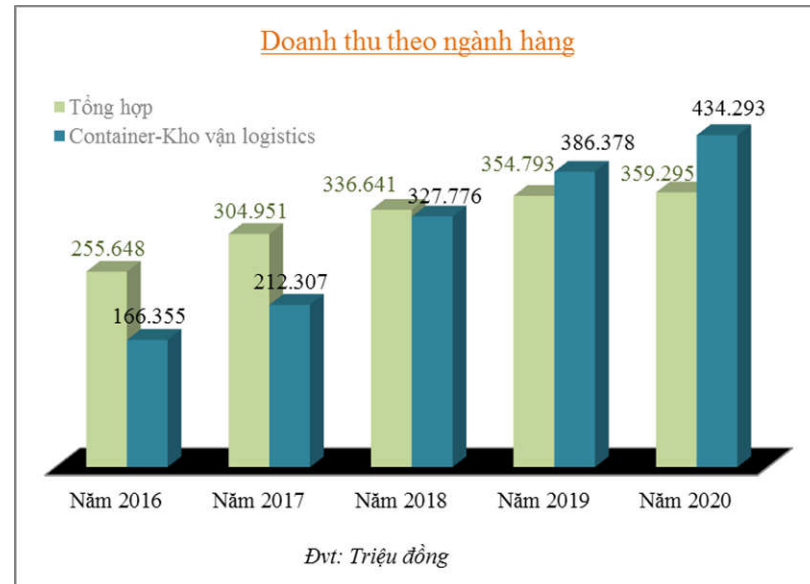
Trong năm 2020, tổng doanh thu toàn công ty đạt **803.467** triệu đồng, vượt **7,13%** so kế hoạch được giao, tăng trưởng **7,34%** so với năm 2019. Các mảng kinh doanh của công ty đều có mức tăng trưởng cao, trong đó:

Doanh thu từ mảng khai thác hàng tổng hợp (bao gồm doanh thu xếp dỡ hàng tổng hợp, doanh thu bãi và kho hàng) đạt **359.295** triệu đồng, tăng **1,27%** so với năm 2019, chiếm **44,72%** trong cơ cấu tổng doanh thu.

Doanh thu từ mảng Khai thác container - Kho vận Logistics đạt **434.293** triệu đồng, tăng **12,40%** so với năm 2019, chiếm **54,05%** trong cơ cấu tổng doanh thu. Đây là mảng kinh doanh được đưa vào hoạt động từ cuối năm 2011, cho đến nay có mức tăng trưởng tốt.

Nhìn chung, mô hình kinh doanh khai thác của PDN còn mang tính truyền thống thuần túy, chưa tiếp cận được nhiều với nhu cầu trong chuỗi cung ứng của khách hàng. Bên cạnh đó, tốc độ đầu tư trang thiết bị đang được triển khai tích cực nhưng vẫn chưa đáp ứng sự phát triển của thị trường.

Cơ sở hạ tầng giao thông đã được đầu tư nhằm rút ngắn thời gian vận chuyển đường bộ từ các KCN ở Đồng Nai đến các cảng nước sâu, điều này làm giảm giá trị chuỗi vận chuyển bằng sà lan mà công ty đang cung cấp, gây ảnh hưởng không ít đến hoạt động của PDN.



Lợi nhuận sau thuế

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt **159.462** triệu đồng, vượt **10,74%** so với kế hoạch và tăng trưởng **16,76%** so cùng kỳ năm 2019.



2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Thành viên Ban điều hành



NGUYỄN NGỌC TUẤN

Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ kinh tế

Cử nhân ngoại ngữ

Ngày vào Công ty:

Năm 1995, trước khi giữ vị trí Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 3/2016), ông Nguyễn Ngọc Tuấn đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Công ty

- Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2020) là **0,456%**



HUỖNH NGỌC TUẤN

Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ QTKD

Cử nhân kế toán ngân hàng

Ngày vào Công ty:

Năm 2005, trước khi giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 10/2019), ông Huỳnh Ngọc Tuấn đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Công ty

- Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2020) là **0,02%**

- Tỷ lệ đại diện Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2020) là **10%**



TRẦN VĂN NGUYÊN

Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ QTKD

Kỹ sư xây dựng

Ngày vào Công ty:

Năm 2016, trước khi giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 01/2016), ông Trần Văn Nguyên đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại Tổng Công ty CP Phát triển Khu Công nghiệp

- Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2020) là **0%**

- Tỷ lệ đại diện Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2020) là **10%**



VŨ THỊ QUỲNH TRANG

Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân kế toán

Ngày vào Công ty:

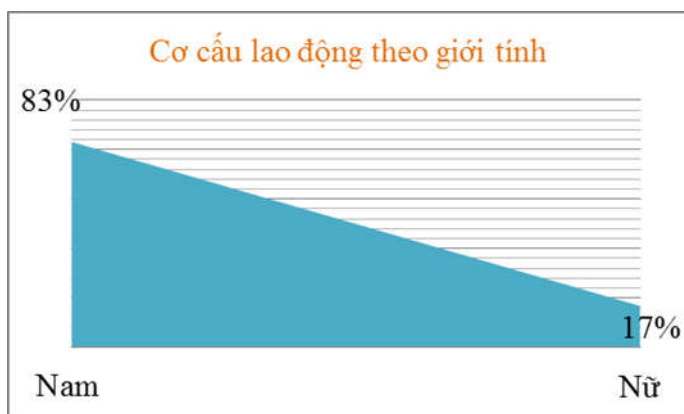
Năm 2010, trước khi giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty CP Cảng Đồng Nai (từ tháng 10/2019), bà Vũ Thị Quỳnh Trang đã giữ vị trí Kế toán tổng hợp tại Công ty

- Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần (tại ngày 31/12/2020) là **0%**

Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm 2020 không có sự thay đổi trong Ban điều hành





Cơ cấu lao động:

Lực lượng lao động của PDN hiện nay gồm **267** CB-CNV. Đây là nguồn tài nguyên quý báu với tỷ lệ gần 53% có trình độ đại học, 6% trên đại học; 72% đang ở độ tuổi dưới 45. Bên cạnh đó, tỷ lệ thôi việc thấp cũng là một điểm sáng về nguồn lực, thể hiện sự gắn bó và mức độ liên kết giữa Công ty và cán bộ công nhân viên.

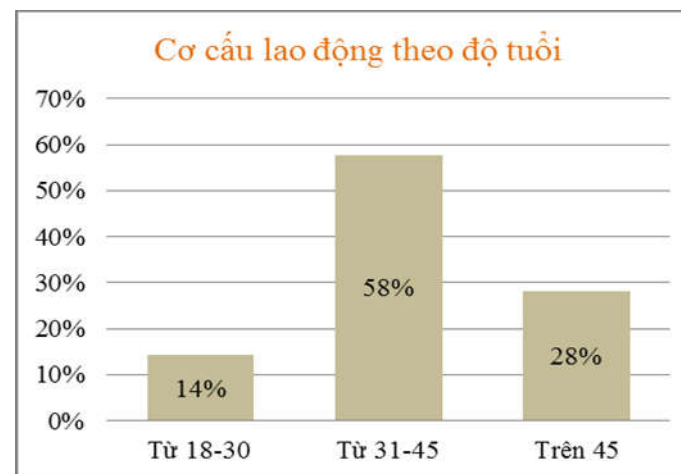
Đảm bảo quyền lợi người lao động, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

☞ Quan hệ lao động:

Tất cả CBCNV đều được ký hợp đồng lao động và được đảm bảo quyền lợi theo như quy định của Bộ luật lao động hiện hành.

Thỏa ước lao động tập thể, nội qui lao động, thang bảng lương được đăng ký đầy đủ với cơ quan quản lý lao động và được cập nhật khi các chính sách của Nhà nước thay đổi.

Tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.



☞ Tổ chức công đoàn:

Từ khi thành lập đến nay, Công đoàn PDN đã thực sự là cầu nối giữa người lao động và Ban lãnh đạo nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng của người lao động cũng như góp phần chăm lo đời sống tinh thần ngày càng tốt hơn.

☞ Điều kiện làm việc:

Người lao động được trang bị đầy đủ các công cụ, dụng cụ làm việc, bảo hộ lao động cũng như được huấn luyện về an toàn lao động để làm việc hiệu quả hơn.

☞ Bảo hiểm cho người lao động:

Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ theo đúng quy định của Luật hiện hành. Tổng chi phí đóng BHXH, BHYT,

BHTN cho CBNV năm 2020 là **10,822** tỉ đồng. Ngoài ra trong năm 2020, ngoài việc thực hiện chế độ khám sức khỏe định kỳ thường niên, Công ty đã cho toàn thể CB-CNV gói khám sức khỏe tầm soát ung thư để an tâm về sức khỏe khi làm việc tại cảng hoặc có hướng điều trị kịp thời khi phát hiện bệnh sớm. Năm 2021, PDN tiếp tục thực hiện chương trình bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho CB-CNV, tạo cơ hội cho CB-CNV lắng nghe các chuyên gia Bác sỹ tư vấn trực tiếp về các bệnh lý thường gặp hiện nay nhằm khuyến khích CB-CNV chăm sóc sức khỏe cá nhân và người thân được tốt hơn.

Phát triển nguồn nhân lực

PDN xác định nguồn nhân lực chính là nhân tố thúc đẩy phát triển bền vững và là chìa khóa thành công trong từng bước đi chiến lược. Trong những năm qua, quản trị nhân sự của PDN luôn hướng đến trên những mục tiêu chính, bao gồm: tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp – hạnh phúc, thu hút và bồi dưỡng nhân tài, đánh giá năng lực công bằng, chính sách đãi ngộ, phúc lợi xứng đáng, minh bạch gắn liền với giá trị cốt lõi và văn hóa doanh nghiệp.

Tổng số nhân sự của PDN tại thời điểm 31/12/2020 là 267 người, trong đó CB-CNV có trình độ đại học và trên đại học chiếm 59%; độ tuổi lao động từ 30 – 45 chiếm 58%. Bên cạnh đó, với tỉ lệ thôi việc rất thấp, đây là một điểm sáng về nguồn nhân lực ổn định, tạo tiền đề cho chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tới.

☞ *Chăm lo sức khỏe, chế độ du lịch:*

CB-CNV được khám sức khỏe định kỳ hàng năm chất lượng cao tại Công ty với mức phí trên 2.000.000 đồng/CB-CNV. Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức bếp ăn để phục vụ ăn trưa tại chỗ cho CB-CNV với tiêu chí đảm bảo dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Điều này đã giúp cho CB-CNV thuận tiện trong sinh hoạt, đảm bảo sức khỏe phục vụ công việc tốt hơn. Hơn thế nữa, hàng năm CB-CNV có 4 ngày nghỉ du lịch hưởng nguyên lương và được hỗ trợ chi phí du lịch.

☞ *Các phúc lợi khác:*

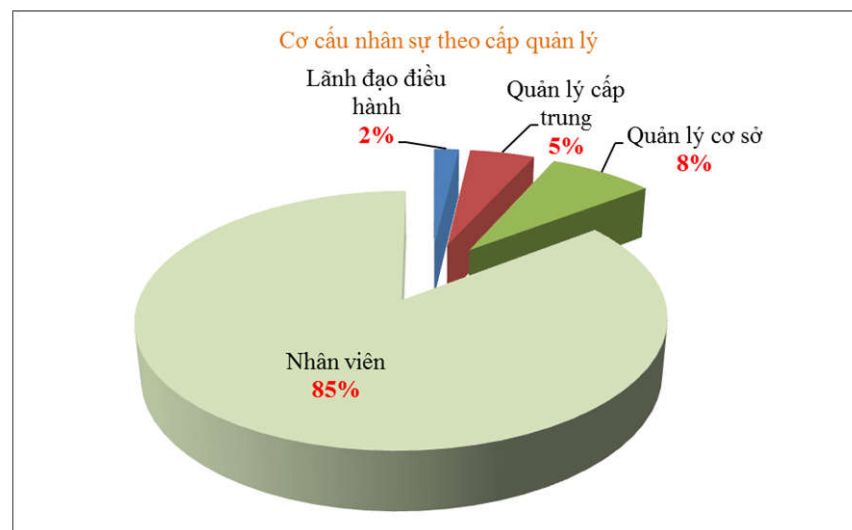
Ngoài các chính sách trên, PDN đồng thời chăm lo đời sống của CB-CNV thông qua việc tặng quà trong dịp Lễ, Tết, chi hiếu hỉ, thăm hỏi khi ốm đau, hỗ trợ CB-CNV gặp khó khăn. Đối với các CB-CNV nữ, Công ty tặng quà và chúc mừng nhân dịp Lễ 8-3, 20-10. Không những thế, Ban lãnh đạo còn dành sự quan tâm qua những phần quà động viên dành cho con của CB-CNV vào dịp Quốc tế thiếu nhi 1-6.

☞ *Giáo dục và đào tạo:*

Con người là nguồn lực quan trọng quyết định sự thành công của PDN. Chính vì vậy, Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ cán bộ năng động, tâm huyết với nghề, gắn bó với công ty. Đặc biệt, công tác đào tạo là trọng tâm và là chiến lược lâu dài của Công ty, nhằm đáp ứng sự thay đổi của công nghệ, tiêu chuẩn ngày càng cao của khách hàng về chất lượng dịch vụ và nhu cầu phát triển bản thân của mỗi con người.

Với mục tiêu giúp đội ngũ quản lý cấp trung cập nhật, trang bị những công cụ và kỹ năng quản lý hiện đại trong bối cảnh mới,

khơi dậy tiềm năng - vượt qua giới hạn của chính mình, hỗ trợ cấp dưới thay đổi hành vi phù hợp với văn hóa PDN đạt được các mục tiêu phát triển mang tính đột phá, Công ty đã tổ chức khóa học cho các Giám đốc các đơn vị, Trưởng phó các phòng ban chức năng và nhân viên phụ trách chuyên môn như “*Quản trị rủi ro & kiểm soát nội bộ chuẩn quốc tế Coso*”, “*Lập báo cáo tài chính quốc tế tại Việt Nam*”, “*Cập nhật chính sách tiền lương, BHXH năm 2020*”, “*Tập huấn các quy định về hóa đơn điện tử*”, “*Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh*”, “*Nghiệp vụ đấu thầu qua mạng*”, v.v...



CÁC PHÒNG BAN

"Chúng tôi mong muốn góp phần đưa PDN trở thành doanh nghiệp cảng biển hàng đầu trong khu vực. Và từ cột mốc 30 năm, con đường phía trước đã được vạch ra rất rõ ràng với quyết tâm giữ trọn vẹn niềm tin, xứng đáng với kỳ vọng mà các cấp lãnh đạo, khách hàng, đối tác và cổ đông đặt vào thương hiệu PDN", chia sẻ đó cũng là tâm huyết chung của đội ngũ PDN trước chặng đường mới.



PHÒNG HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP



PHÒNG KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH



LỰC LƯỢNG BẢO VỆ



PHÒNG KHO VẬN LOGISTICS



PHÒNG TỔ CHỨC NHÂN SỰ



BAN KIỂM SOÁT HỘI BỘ



PHÒNG KINH DOANH



PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



PHÒNG DỰ ÁN CÔNG NGHỆ

CÁC CHI NHÁNH



CHI NHÁNH CẢNG GÒ DẦU



CHI NHÁNH CẢNG LONG BÌNH TÂN

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các khoản đầu tư lớn trong công ty từ năm 2016 - 2020

Khu vực Long Bình Tân

- Năm 2016: Đưa vào khai thác 2,5ha bãi.
- Năm 2017: Đưa vào khai thác 1,2ha bãi.
- Năm 2018: Đầu tư và đưa vào sử dụng 02 ngáng chụp bán tự động đầy nhanh tiến độ tác nghiệp và mang lại hiệu quả tích cực cho hoạt động khai thác dịch vụ container.
- Năm 2019: Đầu tư và đưa vào sử dụng cầu cảng số 2 mở rộng (5.000DWT); Nâng cấp bãi container 3.000m²; Triển khai công trình mương thoát nước chung; Hoàn thành công trình mở rộng 50m nối liền cầu cảng số 2 và cầu cảng số 3
- Năm 2020: Đầu tư 01 cầu cố định sức nâng 40 tấn, hệ thống điện và trạm biến áp phục vụ hoạt động của cầu; Đưa vào khai thác 1,8ha bãi.

Khu vực Gò Dầu

- Năm 2016: Đầu tư 01 cầu ray cố định Macgregor sức nâng 40 tấn tầm với 30m và các thiết bị kèm theo; Đầu tư hoàn thành 7,0ha bãi.
- Năm 2017: Bộ Giao thông Vận tải chấp thuận chủ trương cho phép cầu cảng A3 và B3 tiếp nhận tàu có tải trọng 30.000DWT; Đầu tư hệ thống điện phục vụ cho cầu.

- Năm 2018: Nâng cấp cầu cảng B3 từ 15.000DWT lên 30.000DWT (giảm tải) và cầu cảng A3 từ 10.000DWT lên 30.000DWT (giảm tải) đưa vào khai thác chính thức.
- Năm 2019: Đầu tư hoàn thiện hệ thống đường bãi.
- Năm 2020: Triển khai nạo vét luồng để xây dựng bến B5.

Riêng khu vực Cảng Gò Dầu, Công ty đặc biệt chú trọng công tác vệ sinh môi trường, đầu tư hoàn thiện hệ thống chống bụi gồm hệ thống phun sương và hồ rửa bánh xe trước khi di chuyển ra khỏi khu vực cảng, giảm thiểu đáng kể lượng bụi phát tán, tạo môi trường vệ sinh sạch sẽ cho cảng.

Tình hình hoạt động và tài chính của các Công ty liên kết

Công ty CP Cảng Long Thành và Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai là các Công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực xếp dỡ, vận tải, kinh doanh xăng dầu. Trong năm 2020 kết quả hoạt động của các Công ty như sau:

Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Cảng Long Thành lần lượt là **20.847** triệu đồng (đạt **105,4%** so cùng kỳ) và **6.086** triệu đồng (đạt **113,67%** so cùng kỳ)

Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai lần lượt là **75.682** triệu đồng (đạt **80%** so cùng kỳ) và **4.185** triệu đồng (đạt **106%** so cùng kỳ)

Công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

Tổng Công ty CP Phát triển Khu Công Nghiệp: nắm giữ **9.446.220** cổ phần (chiếm tỷ lệ **51%** vốn điều lệ của PDN).

Tình hình đầu tư dài hạn vào Công ty khác

PDN đã đầu tư **7.000.000.000** đồng vào Công ty CP Sonadezi Châu Đức, địa chỉ: Đường Hội Bài - Châu Pha, Suối Nghệ, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trong năm 2020, PDN đầu tư **40.400.000.000** đồng thành lập Công ty CP Sonadezi Bình Thuận, địa chỉ: KCN Tân Đức, xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Dvt: Triệu đồng

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Năm 2020 doanh thu thuần đạt **793.587** triệu đồng, tăng **7,02%** so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt **176.988** triệu đồng, tăng **16,67%** so với cùng kỳ. Trong đó, so với cùng kỳ 2019 thì hoạt động khai thác hàng tổng hợp có mức tăng nhẹ **1,3%**, trong khi hoạt động container và Kho vận logistics vẫn giữ mức tăng trưởng cao **12,4%**.

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	934.896	1.016.065	108,68
Doanh thu thuần	741.538	793.587	107,02
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	150.735	176.591	117,15
Lợi nhuận khác	959	397	41,39
Lợi nhuận trước thuế	151.694	176.988	116,67
Lợi nhuận sau thuế	136.575	159.462	116,76


Kết quả của các hoạt động kinh doanh cốt lõi

Tốc độ tăng trưởng doanh thu từ năm 2016 đến năm 2020 là **16,9%**. Với mục tiêu kinh doanh mang lại hiệu quả tốt, kết quả lợi nhuận gộp cũng có mức tăng trưởng tương ứng là **25,5%**. Tỷ lệ tăng trưởng này cho thấy giai đoạn từ năm 2016 đến 2020 PDN đã quản lý hiệu quả các chỉ tiêu chi phí, giá vốn và các khoản chi phí khác.

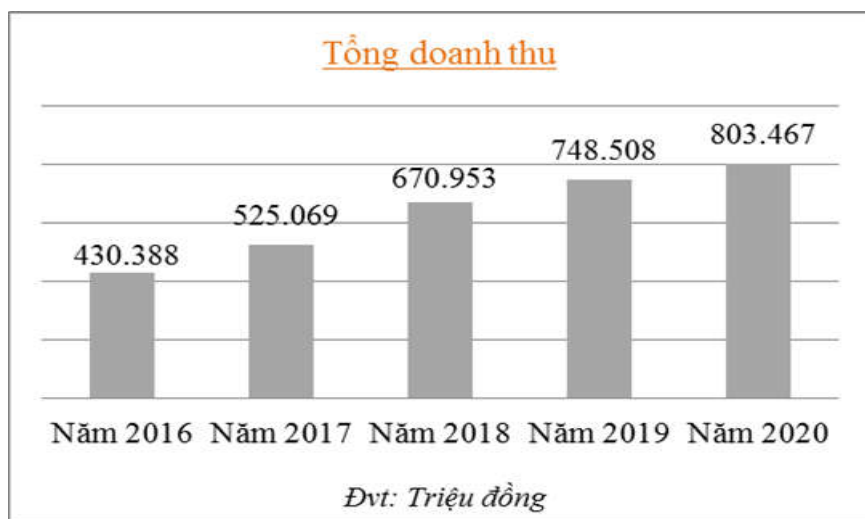
Năm 2020, lợi nhuận gộp của PDN là **176.989** triệu đồng, vượt **16,67%** so cùng kỳ 2019 đến từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của PDN là khai thác cảng (hàng tổng hợp và container) và hoạt động Kho vận logistics.

Kết quả kinh doanh	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	CAGR
Tổng doanh thu	430.388	525.069	670.953	748.508	803.467	16,9%
Doanh thu thuần	421.920	17.499	666.518	741.538	793.588	17,1%
Giá vốn hàng bán	287.688	365.102	467.153	511.009	545.573	17,3%
Lợi nhuận trước thuế	71.438	85.014	124.107	151.694	176.989	25,5%

Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016-2020

TỔNG DOANH THU
 **16,9%**

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
 **25,5%**



Chỉ tiêu	Năm X-1	Năm X	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,37	1,39	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	1,37	1,39	
Nợ ngắn hạn			

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu



2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,40	0,36	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,66	0,57	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			Hoạt động SXKD của PDN chủ yếu là cung cấp dịch vụ, nên chỉ tiêu hàng tồn kho không đáng kể
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	79,3	78,1	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,18	0,20	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,24	0,25	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,15	0,16	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,20	0,22	

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Ngày 19/07/2019 PDN đã chốt danh sách cổ đông để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Tính đến ngày 31/12/2020, vốn điều lệ của PDN là **185.219.540.000** đồng, tổng số cổ phần sau khi phát hành là **18.521.954** cổ phiếu có mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu (*Bảng cơ cấu cổ đông được thể hiện bên dưới*).

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Trải qua 32 năm hình thành và phát triển, PDN luôn theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững trên cơ sở phát triển nguồn nhân lực, thay đổi cơ cấu tổ chức và mô hình quản trị để phát triển tốt hơn với sự chuyển biến của thị trường, phù hợp với xu thế hội nhập sâu và rộng trên khắp các lĩnh vực của nền kinh tế.

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp luôn gắn liền với chính sách phát triển bền vững, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của PDN. Chính sách phát triển bền vững của công ty đã được cụ thể hóa bằng những hành động kịp thời, thiết thực và mang tính lâu dài.

Cụ thể, năm 2020 và những năm tiếp theo, PDN đã và sẽ tập trung phát huy chính sách phát triển bền vững trên các lĩnh vực sau:

☞ *Môi trường làm việc*: Tiếp tục xây dựng môi trường làm việc cởi mở, minh bạch, cạnh tranh công bằng, đáng tự hào và trở thành nơi thu hút và giữ chân những người lao động tốt.

☞ *Văn hóa*: Truyền thống văn hóa PDN được xây dựng dựa trên nền tảng **Tuân thủ, Phát triển năng lực bản thân, Thượng tôn hợp tác, Hướng đến kết quả**. Trong đó tinh thần dân tộc, tiên phong luôn được đề cao, là một tập thể những con người PDN trách nhiệm với bản thân, gia đình, công ty và xã hội, luôn chính trực và sẵn sàng vượt mọi trở ngại, biết chủ động kết nối với đồng nghiệp, với đối tác, khách hàng và những người đồng hành.

☞ *Chế độ đãi ngộ và phúc lợi*: Tiếp tục xây dựng chế độ đãi ngộ và phúc lợi có tính cạnh tranh cao, giúp thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng, khuyến khích, tương thưởng tinh thần sáng tạo, phát huy tối đa năng lực cá nhân, làm nền tảng cho sức mạnh tập thể vượt qua mọi thử thách, hiện thực hóa mục tiêu và tầm nhìn đã đề ra.

☞ *Trách nhiệm xã hội*: Chú trọng yếu tố bảo vệ môi trường, duy trì cảnh quan xanh - sạch - đẹp, sử dụng tiết kiệm năng lượng; tạo thêm nhiều việc làm cho nhân dân địa phương; triển khai công tác thiện nguyện thông qua các chương trình tương thân tương ái, cứu trợ đồng bào bị thiên tai, trẻ em mồ côi, những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...



Các hoạt động về phát triển bền vững

Là một công ty đại chúng, yếu tố minh bạch và trách nhiệm xã hội là một trong những yếu tố then chốt đảm bảo sự phát triển bền vững của một doanh nghiệp. Trách nhiệm xã hội đối với địa phương trong và ngoài tỉnh luôn được PDN chú trọng thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

Tất cả các dự án của PDN đều được thẩm định và đánh giá tác động môi trường chặt chẽ, thiết kế và xây dựng theo hướng xanh, tối ưu hóa không gian, tiết kiệm năng lượng, hạn chế tối đa những tác hại đối với môi trường xung quanh.

Các giải pháp quản lý, tiết kiệm năng lượng và nhiên liệu trong SXKD

Trong sản xuất kinh doanh, yếu tố an toàn và cắt giảm chi phí hợp lý là những nội hàm quan trọng không thể thiếu. Vì vậy kiểm soát và giảm thiểu tiêu hao nhiên liệu là nhiệm vụ ưu tiên giúp tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động đồng thời góp phần bảo vệ môi trường sống và tài nguyên thiên nhiên.

Việc kiểm soát tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng đã được PDN quan tâm triển khai thường xuyên, liên tục ở mọi lĩnh vực hoạt động bằng nhiều hình thức đa dạng, bao gồm nhưng không giới hạn:

- ☞ Tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của cơ quan cấp điện, nước
- ☞ Đầu tư lắp đặt các thiết bị điện hiện đại với độ ổn định cao, các thiết bị cũ đều được thay thế giảm thiểu tiêu hao nhiên liệu không cần thiết
- ☞ Lắp đặt các trạm biến áp để giảm tiêu thụ nhiên liệu chạy máy phát
- ☞ Sử dụng phần mềm quản lý container tại các CY (Container Yard) và Depot, tối ưu hóa hoạt động, hạn chế đảo chuyên container để giảm tiêu thụ nhiên liệu cho các thiết bị như xe nâng, thiết bị cầu
- ☞ Ứng dụng phần mềm tiên tiến quản lý tiêu thụ nhiên liệu cho phương tiện, thiết bị

- ☞ Thực hiện bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa, nâng cấp phương tiện, đảm bảo hoạt động đúng tiêu chuẩn của nhà chế tạo
- ☞ Nâng cao hiệu suất sử dụng điện bằng cách lắp đặt các tụ bù cho hệ thống thiết bị cầu
- ☞ Đưa ra chính sách hạn chế đảo chuyển container để giảm nhu cầu sử dụng dầu diezen cho xe nâng nhưng vẫn đảm bảo tính hiệu quả cho công việc
- ☞ Thay bóng đèn dây tóc hay Compact bằng bóng đèn công nghệ LED giúp tăng độ sáng, tiết kiệm điện năng và có độ bền cao
- ☞ Theo dõi hàng ngày đồng hồ đo đếm điện tại từng khu vực để kiểm soát điện năng nhằm mục đích ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có)
- ☞ Sử dụng tole lấy ánh sáng tự nhiên để giảm việc sử dụng đèn chiếu sáng ban ngày, sử dụng hệ thống thông gió tự nhiên và các tấm lợp cách nhiệt để đảm bảo độ thông thoáng bên trong công trình
- ☞ Các bộ phận kỹ thuật kiểm soát các hệ thống phần mềm như: Hệ thống PCCC, hệ thống xử lý nước thải, v.v... để tối ưu hóa việc tiết kiệm năng lượng
- ☞ Bảo trì hệ thống cơ điện tuân thủ theo kế hoạch bảo trì định kỳ hằng năm đã được phê duyệt và tuân thủ theo những khuyến cáo của nhà sản xuất nhằm đảm bảo máy móc hoạt động tốt, ổn định, ít hư hỏng và tăng tuổi thọ thiết bị
- ☞ Điều chỉnh lịch đóng/ ngắt hệ thống điều hòa không khí, đèn chiếu sáng, quạt thông gió, các thiết bị sử dụng năng lượng thông qua hệ thống quản lý tập trung
- ☞ Sử dụng công nghệ Inverter tiết kiệm năng lượng cho hệ thống điều hòa không khí
- ☞ Tách các line đèn, line quạt, quy hoạch khu vực chức năng và lập trình điều khiển đèn, quạt ở một số khu vực chức năng sao cho tối ưu hóa trong việc sử dụng điện
- ☞ Theo dõi các đồng hồ đo đếm điện hằng ngày nhằm kiểm soát hoạt động của các khu vực và xử lý những bất thường xảy ra nếu có
- ☞ Sử dụng xe điện di chuyển trong khuôn viên Cảng để giảm ô nhiễm
- ☞ Chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, Lãnh đạo các phòng ban, đơn vị; nâng cao kiến thức của nhân viên về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả
- ☞ Trong năm 2020, Công ty tiếp tục triển khai tiết kiệm nhiên liệu sử dụng trong khai thác đối với đội vận tải bộ, giám định mức nhiên liệu
- ☞ Tổ chức các lớp huấn luyện thực hành 5S, nhắc nhở đến từng bộ phận, cán bộ công nhân viên về việc sử dụng tiết kiệm điện, tắt điện khi ra về hoặc khi không sử dụng

- ☞ Khuyến khích các phòng ban, đơn vị sản xuất tạo nhiều không gian cây xanh và môi trường làm việc trong lành

Đặc biệt, trong năm 2020 PDN đã tận dụng khoảng không gian trên mái nhà kho, văn phòng tại khu vực Long Bình Tân để tiến hành lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà, tạo nguồn năng lượng sạch. Dự án đi vào hoạt động chính thức giúp bảo vệ môi trường khu vực nhà xưởng, tránh khỏi các tác nhân thời tiết như nắng, gió, mưa, tia cực tím... Những tấm pin năng lượng có thể hấp thụ ánh sáng độc hại, giúp nhà xưởng mát mẻ hơn vào buổi trưa, ấm áp hơn vào buổi tối. Ngoài ra còn tiết kiệm các thiết bị làm mát, làm ấm nhân tạo, ảnh hưởng tích cực đến việc cải tạo môi trường xanh-sạch-đẹp.



Khởi công Dự án điện mặt trời mái nhà tại khu vực Long Bình Tân

Hệ thống nước cấp – kiểm soát, xử lý nước thải, chất thải

- ☞ Theo dõi đồng hồ đo đếm nước cấp hàng ngày nhằm hạn chế và ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có)
- ☞ Rà soát toàn bộ hệ thống đường ống nước ở Cảng kiểm tra nếu có rò rỉ khắc phục ngay
- ☞ Nước mưa trên mái các công trình được ống dẫn dẫn vào bể nước PCCC ngầm, vừa phục vụ cho hệ thống PCCC vừa cung cấp nước tưới cây...
- ☞ Thay thế và sử dụng bồn cầu có 2 chức năng xả và điều chỉnh lượng nước vừa đủ cho việc vệ sinh
- ☞ Việc xử lý nước thải, chất thải được nghiêm chỉnh thực hiện theo luật bảo vệ môi trường và quy định của các cơ quan chức năng
- ☞ Để các hệ thống được vận hành tốt nhất, công tác vệ sinh cống rãnh, nạo vét được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch định kỳ hàng năm đã được phê duyệt
- ☞ Ký hợp đồng với các đơn vị chuyên nghiệp thu gom chất thải lỏng lẫn dầu để xử lý đúng theo quy định của các cơ quan chức năng

Bảo vệ môi trường – An toàn lao động - An ninh – PCCC

- ☞ Công ty đã thiết lập cơ chế kiểm tra, kiểm soát dưới sự giám sát của bộ phận Quản lý rủi ro và các phòng ban chức năng tại

mỗi đơn vị nhằm đôn đốc, nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về an toàn trong lao động, vận hành cảng biển, hàng hải, PCCC; xử lý chất thải, nước thải phù hợp theo quy định, sử dụng tiết kiệm nhiên nguyên liệu trong quá trình vận hành thiết bị, khai thác tàu, trồng cây xanh tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp cho các công trình, bến bãi, nhà kho...

- ☞ Thuê các đơn vị chuyên nghiệp thu gom quét dọn vệ sinh môi trường trên bãi, kho và tập kết vào các khu rác thải riêng. Phân loại các chất thải sinh hoạt, nguy hại theo từng mục và dán nhãn rõ ràng để thuận tiện thu gom, xử lý đúng theo quy định.

- ☞ Thường xuyên làm việc với Trung tâm quan trắc môi trường để khảo sát, đo đạc, phân tích các thông số môi trường và lập báo cáo quan trắc môi trường theo định kỳ.

- ☞ Sử dụng các dịch vụ với các công ty chuyên nghiệp về ứng phó sự cố tràn dầu.

- ☞ Lựa chọn các công ty chuyên nghiệp về thu gom chất thải lỏng lẫn dầu.

- ☞ Tuân thủ các quy trình về bảo vệ môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- ☞ Hướng đến xây dựng cảng xanh (Eco-Port) trong những năm qua và tiếp tục hoàn thiện trong những năm tới.

- ☞ Sử dụng hiệu quả tài sản, triển khai tránh lãng phí thông qua việc thực hành 5S, chuẩn hóa quy trình vận hành (SOP), tuân thủ các chỉ tiêu đánh giá, đo lường (KPI).

- ☞ Chủ động tối đa trong PCCC; Thiết lập các hệ thống PCCC tại chỗ và di động.

- ☞ Về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), tại mỗi đơn vị, công ty bố trí cán bộ phụ trách an toàn lao động. Cán bộ ATVSLĐ có trách nhiệm hàng ngày phải đi kiểm tra, giám sát, nhắc nhở, đôn đốc việc thực hiện nội quy lao động và quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động mà công ty đã ban hành; hàng tháng thực hiện báo cáo định kỳ về công tác ATVSLĐ.

- ☞ Thực hiện khám sức khỏe định kỳ và mua bảo hiểm sức khỏe cho toàn bộ cán bộ công nhân viên.

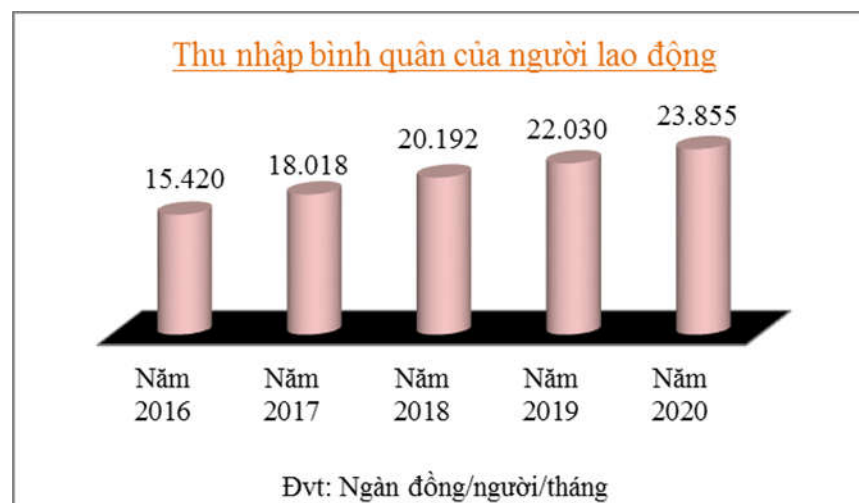
- ☞ Cấp phát trang bị bảo hộ lao động và đồng phục hàng năm theo quy định.

- ☞ Tổ chức tập huấn về ATVSLĐ hàng năm và theo nhu cầu cho người lao động.

- ☞ Thực hiện báo cáo tổng hợp về tình hình tai nạn lao động đến cơ quan chức năng theo quy định.

- ☞ Quy trình để phòng ngừa và hạn chế tối đa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.





Chính sách liên quan đến người lao động

Điều kiện làm việc:

Người lao động được trang bị đầy đủ các công cụ, dụng cụ làm việc, bảo hộ lao động cũng như được huấn luyện về an toàn lao động để làm việc an toàn hiệu quả hơn.

Chăm lo sức khỏe, chế độ du lịch:

Cán bộ công nhân viên được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại các cơ sở y tế chất lượng cao.

Các bữa ăn trưa cho cán bộ công nhân viên đủ dinh dưỡng, đa dạng khẩu phần và an toàn vệ sinh thực phẩm.

Có chế độ nghỉ du lịch hàng năm được hưởng nguyên lương và hỗ trợ chi phí du lịch theo thâm niên làm việc.

Chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên:

Từ khi thành lập đến nay, PDN vẫn luôn quan tâm đến đời sống của cán bộ công nhân viên thông qua việc tặng quà trong dịp Lễ, Tết, chi hiếu hỷ, thăm hỏi khi ốm đau, hỗ trợ cán bộ công nhân viên gặp khó khăn, quà tặng dịp Tết cổ truyền, Tết thiếu nhi hoặc Tết Trung thu. Ngoài ra, đối với các cán bộ công nhân viên nữ, công ty cũng đã quan tâm tặng quà và chúc mừng nhân dịp các ngày Lễ 8-3 và 20-10.

Chính nhờ sự quan tâm sâu sắc này, hiệu quả kinh doanh của những năm qua đã có sự tăng trưởng tích cực, mức thu nhập bình

quân năm 2020 của CB-CNV đã tăng tương ứng với kết quả SXKD khả quan đạt được.

Thu nhập của người lao động:

Tổng quỹ lương PDN tăng **8,7%** so với năm 2019. Với chính sách thu nhập không cào bằng, toàn thể cán bộ công nhân viên đều có thêm động lực làm việc, luôn nỗ lực không ngừng để sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc. Chính nhờ sự phấn đấu này, hiệu quả kinh doanh của năm 2019 đã có sự tăng trưởng tích cực và thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên cũng tăng trưởng tương ứng.

Chính sách đào tạo và thu hút nguồn nhân lực

Với mức thu nhập ổn định, nhiều cơ hội thăng tiến, môi trường làm việc tốt, chính sách về lao động đào tạo nguồn nhân lực luôn được Ban lãnh đạo chú trọng quan tâm nên công ty luôn nhận được sự gắn bó và cống hiến hết mình của toàn thể CB-CNV. Bên cạnh đó, với các chính sách phù hợp này PDN cũng là nơi thu hút được sự quan tâm của các nguồn nhân lực bên ngoài.

Trong năm 2020, Công ty đã tổ chức **11** khóa huấn luyện Nghiệp vụ đấu thầu qua mạng; Quản trị rủi ro & kiểm soát nội bộ chuẩn quốc tế Coso; Kiểm toán nội bộ - Thực hành cơ bản; Lập báo cáo tài chính quốc tế tại Việt Nam; Tập huấn các quy định về hóa đơn điện tử; Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh; v.v...

Thông tin minh bạch và tiếp nhận ý kiến từ các bên liên quan

PDN luôn chú trọng tuân thủ các quy định về công bố thông tin của UBCKNN, Sở GDCK và các bên hữu quan. Bên cạnh đó, PDN luôn tích cực cập nhật thường xuyên, kịp thời và đầy đủ thông tin đến Quý cổ đông, nhà đầu tư về các hoạt động sản xuất kinh doanh, tin thị trường, cởi mở trong các cơ hội hợp tác thông qua nhiều kênh khác nhau: Đại hội đồng cổ đông thường niên, hội thảo, hội nghị, thông qua Website công ty, trên các kênh truyền thông, qua hình thức gặp mặt trực tiếp, họp trực tuyến, email, thư từ...

Bên cạnh đó, công tác chăm sóc khách hàng luôn được PDN chú trọng thực hiện thông qua việc nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ, thiết lập phần mềm lấy ý kiến phản hồi khách hàng tại các quầy phục vụ trực tiếp để kịp thời cải thiện chất lượng dịch vụ... Với những nỗ lực cải tiến không ngừng nghỉ, công tác chăm sóc khách hàng đã được khách hàng đánh giá khá cao. Các ý kiến góp ý, đề nghị từ phía các bên hữu quan luôn được PDN lắng nghe và phản hồi một cách trân trọng và kịp thời.

Đối với PDN, con người là yếu tố quan trọng nhất quyết định sự phát triển và làm nên sự khác biệt của PDN. Vì thế, đối với người lao động, PDN luôn sẵn sàng lắng nghe những tâm tư nguyện vọng, cởi mở trong trao đổi, thực hiện các chương trình khảo sát lấy ý kiến rộng rãi của người lao động, qua đó có những điều chỉnh chính sách kịp thời. Công đoàn Công ty đã và đang làm tròn trách nhiệm là cầu nối quan trọng giữa người lao động và Ban lãnh đạo Công ty. Mọi giải pháp tối ưu được đưa ra đều dựa trên sự đồng thuận cao, giúp người lao động an tâm công

tác, tận tâm cống hiến, phát triển bản thân, tạo nên giá trị bền vững cho gia đình, Công ty và xã hội.

Cam kết với các bên liên quan

1. Đối với nhà nước

- Phát huy tinh thần dân tộc, tiên phong trở thành doanh nghiệp kiểu mẫu trong ngành khai thác Cảng và Kho vận logistics Việt Nam;
- Tuân thủ các chính sách, pháp luật và quy định của Nhà nước đối với các lĩnh vực ngành nghề của Công ty;
- Phát triển mạnh kinh doanh để góp phần tích cực vào ngân sách Nhà nước;
- Đóng góp vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;
- Thực hiện các báo cáo đầy đủ theo quy định.

2. Đối với cổ đông, nhà đầu tư

- Đảm bảo quyền lợi chính đáng và gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông, nhà đầu tư;
- Cung cấp thông tin kịp thời, minh bạch và đầy đủ;
- Tạo điều kiện cho cổ đông, nhà đầu tư tìm hiểu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Đối với khách hàng, đối tác

- Lấy chất lượng dịch vụ làm trọng tâm phát triển sản xuất, kinh doanh;
- Mang đến cho khách hàng, đối tác những giải pháp, dịch vụ tối ưu và vượt trội;
- Giữ vững các cam kết với khách hàng, đối tác, đồng hành cùng phát triển.

4. Đối với cán bộ công nhân viên

- Chung tay cùng xây dựng một môi trường làm việc tốt, chuyên nghiệp và đáng tự hào dựa trên giá trị cốt lõi và các nguyên tắc văn hóa tối thượng;
- Hoàn thiện chính sách lương, thưởng, phúc lợi... khuyến khích sự phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thành công trong công việc và hạnh phúc trong cuộc sống;
- Xây dựng đội ngũ kế thừa xứng đáng ở tất cả các cấp, chuẩn bị cho sự tăng tốc phát triển trong các năm tiếp theo, bền vững và trường tồn.

5. Đối với cộng đồng xã hội

- Chia sẻ trách nhiệm xã hội;
- Chung tay vì lợi ích cộng đồng;
- Góp phần bảo vệ môi trường;
- Thu hút và tạo nhiều công ăn việc làm cho người động trên khắp các tỉnh thành trong cả nước, góp phần chung tay xây dựng đất nước.

Các danh hiệu tiêu biểu từ năm 2016 đến năm 2020



Tên danh hiệu	Khen tặng
☞ Huân chương lao động Hạng Nhất	Chủ tịch nước
☞ Cờ thi đua xuất sắc 2016	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Danh hiệu Tập thể LĐ xuất sắc “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2016</i> ”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Bằng khen “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước từ năm 2015-2016</i> ”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Danh hiệu Tập thể LĐ xuất sắc “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2017</i> ”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Cờ thi đua xuất sắc 2017	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Danh hiệu “ <i>Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động</i> ” năm 2019 -2020	Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam
☞ Bằng khen “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong SXKD, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội Tỉnh Đồng Nai</i> ”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Cờ thi đua xuất sắc 2018	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Danh hiệu Tập thể LĐ xuất sắc “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2018</i> ”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Bằng khen “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước từ năm 2017-2018</i> ”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
☞ Bằng khen “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong sxkd từ năm 2016-2018, góp phần vào sự nghiệp</i> ”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai



xây dựng và phát triển Tỉnh Đồng Nai”

- ☞ Danh hiệu Tập thể LĐ xuất sắc “*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2019*”

Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
- ☞ Bằng khen "*Đã có thành tích đóng góp cho sự hình thành và phát triển công ty nhân kỷ niệm 30 năm ngày thành lập (06/6/1989 -- 06/6/2019)*"

Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai
- ☞ Danh hiệu “*Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động*” năm 2019 -2020

Phó CT Tổng LĐLĐViệt Nam
- ☞ Bằng Khen “*Điển hình tiên tiến đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước 05 năm giai đoạn 2015 – 2020*”

Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai

PHẦN III

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính và kinh tế
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
Kế hoạch phát triển trong tương lai
Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Phân tích doanh thu, lợi nhuận

Năm 2020, doanh thu thuần của PDN đạt **793.587** triệu đồng. Kết quả lợi nhuận trước thuế đạt **176.989** Triệu đồng, vượt **10,62%** so với kế hoạch, vượt **16,67%** so với năm 2019. Trong năm PDN đã luôn chủ động nâng cao chất lượng dịch vụ, nỗ lực phát triển khách hàng, thị phần và tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu hoạt động để hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội đồng Cổ đông giao, đồng thời tạo đà cho tăng trưởng trong sản xuất kinh doanh cho các năm tiếp theo

Trách nhiệm

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- ✓ Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ✓ Thực hiện các xét đoán và các ước tính hợp lý và thận trọng;
- ✓ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- ✓ Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- ✓ Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Đồng Nai, ngày 23 tháng 03 năm 2021

TM. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Tuấn

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KINH TẾ

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tài sản

Cuối năm 2020, giá trị tổng tài sản của Công ty đã vượt mốc **1.016.065** triệu đồng, tăng đến **8,68%** so với năm 2019. Trong đó, tài sản ngắn hạn có giá trị **341.514** triệu đồng, chiếm **33,61%** trong cơ cấu tổng tài sản. Các khoản tiền và tương đương tiền chiếm tỷ trọng **16,98%** trong tổng tài sản, đạt **80,33%** so với năm 2019. Các khoản phải thu khách hàng tăng **24,29%** so với năm 2019. Đến cuối kỳ các khoản này chiếm tỷ trọng **10,35%** trong tổng tài sản.

Do đặc thù của hoạt động kinh doanh cung cấp dịch vụ, giá trị hàng tồn kho của Công ty luôn nằm ở mức rất thấp, chiếm **0,067%** trong tổng tài sản.

Giá trị tài sản dài hạn cuối năm là **674.551** triệu đồng, tăng **6,49%** so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng **66,39%** trong tổng tài sản, trong đó phần lớn là tài sản cố định chiếm **37,2%**.

Nợ phải trả

Năm 2020 là năm Công ty đẩy mạnh đầu tư và sửa chữa vào các dự án mở rộng và nâng cấp hệ thống cầu cảng, kho bãi, nhà văn phòng. Nguồn vốn được Công ty ưu tiên sử dụng trong thời điểm hiện tại là vốn vay từ bên ngoài do mức độ đòn bẩy tài chính các năm trước ở mức thấp, tổng giá trị vay nợ ngắn hạn và dài hạn là **367.415** triệu đồng, đạt **98,46%** so cùng kỳ và chiếm tỷ trọng **36,16%** trong cơ cấu nguồn vốn.

Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty tăng trưởng **15,47%** so cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế TNDN tăng **16,75%** so cùng kỳ do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng tốt.

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2020 do quản lý chí phí hiệu quả, PDN đã đạt được kết quả kinh doanh vượt sự mong đợi, cụ thể:
Doanh thu thuần	421.917	517.500	666.518	741.538	793.587	<i>Về Doanh thu:</i>
Giá vốn hàng bán	287.688	365.102	466.518	511.019	545.573	Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ đạt 793.587 triệu đồng tăng 7,02% so với năm 2019 nhờ vào việc cải tiến hiệu quả chất lượng hoạt động kinh doanh và khai thác triệt để công năng các bến tàu hiện hữu.
Chi phí bán hàng	12.339	15.473	14.699	20.020	19.812	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.494	38.672	44.389	46.045	45.090	<i>Về Lợi nhuận:</i>
Chi phí lãi vay	19.485	18.918	21.070	19.710	15.769	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 159.462 triệu đồng, tăng 16,75% so với năm 2019 và vượt 10,73% so với chỉ tiêu kế hoạch 2020. Lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch do lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh chính và hiệu quả tích cực từ hoạt động đầu tư vào các công ty liên kết, các chỉ tiêu chí phí đều giảm so cùng kỳ.
Chi phí tài chính không gồm lãi vay	261,7	3,6	37,3	8,6	167,8	
Tỷ lệ so với doanh thu thuần						
Doanh thu thuần	100,00%	100,00%	100,00%	100,00%	100,00%	
Giá vốn hàng bán	68,19%	70,55%	69,98%	68,91%	68,74%	
Chi phí bán hàng	2,92%	2,99%	2,21%	2,70%	2,49%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,89%	7,47%	6,66%	6,21%	5,66%	
Chi phí lãi vay	4,62%	3,66%	3,16%	2,66%	1,98%	
Chi phí tài chính không gồm lãi vay	0,062%	0,001%	0,006%	0,001%	0,02%	

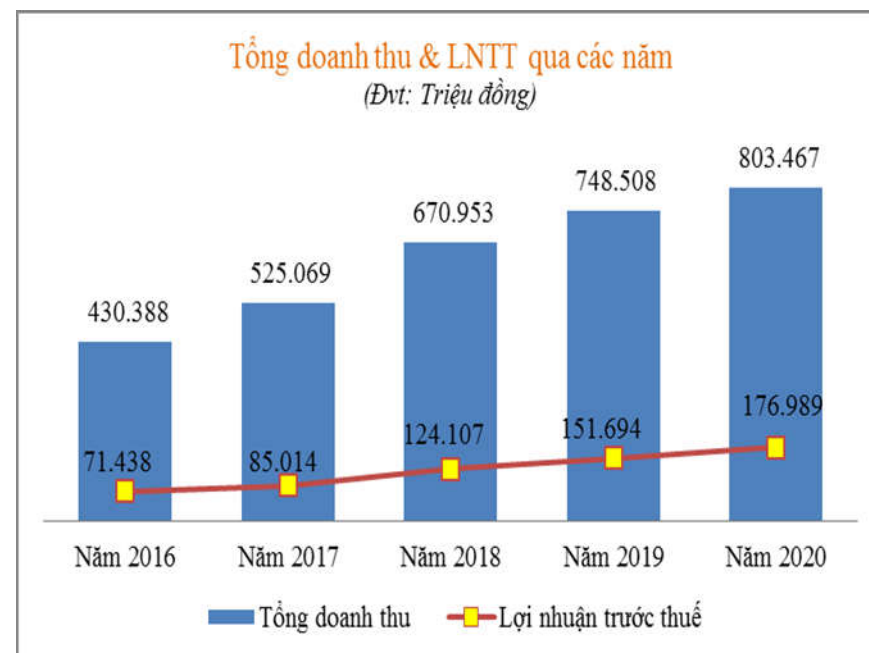
Những thay đổi và biến động lớn về chiến lược kinh doanh:

Có thể nói năm 2020 là năm có nhiều biến động của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Cùng chung xu hướng thương mại hóa toàn cầu, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2020 đã chịu tác động tiêu cực bởi những thay đổi trong chính sách thương mại của Hoa Kỳ, Trung Quốc; xu hướng gia tăng bảo hộ mậu dịch tại các đối tác thương mại chủ chốt và tình trạng cung vượt cầu đối với một số mặt hàng nông sản kéo theo xu hướng giảm sâu về giá. Theo số liệu báo cáo của Tổng cục thống kê Việt Nam, GDP năm 2020 tăng 2,91%, tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới.

Một đất nước có nền sản xuất đang tăng trưởng nhanh như Việt Nam sẽ cần thêm nhiều sự đầu tư lớn để có thể phát triển và khai thác tối đa hiệu quả của mảng hoạt động cảng biển nước nhà. Theo đó, dự địa phát triển cảng biển trong tương lai là rất lớn và PDN – với vai trò là thành viên trong ngành sẽ còn nhiều tiềm năng để đáp ứng nhu cầu đầu tư còn thiếu.

Hiện tại, PDN đang sở hữu và khai thác hệ thống cảng với quy mô tiếp nhận cỡ tàu khác nhau tới 30.000DWT tại các vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Tại khu vực Gò Dầu, PDN sở hữu 6 bến tàu có khả năng tiếp nhận tàu 30.000DTW chuyên khai thác hàng tổng hợp, riêng tại khu vực Long Bình Tân PDN sở hữu 4 bến tàu

chuyên phục vụ khai thác hàng container và hàng tổng hợp. Đối với tỉnh Đồng Nai, PDN là doanh nghiệp tiên phong và cũng là đơn vị duy nhất khai thác cảng và ICD. Việc phát triển hoàn thiện cụm Cảng Đồng Nai sẽ tạo cho PDN vị thế gia tăng đáng kể thị phần khu vực này. Với chiến lược phát triển thành doanh nghiệp hàng đầu, cùng với sự hợp tác và hỗ trợ của các đối tác lớn đến từ các nước bạn, vị thế hàng đầu trong lĩnh vực Khai thác cảng và Logistics của PDN dần sẽ bước lên một nấc thang mới, hòa nhịp cùng kỷ nguyên phát triển mới của khu vực và thế giới.



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Không ngừng đổi mới để vươn lên trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam về khai thác Cảng và Kho vận logistics, PDN xác định nguồn nhân lực chính là yếu tố then chốt quyết định sự thành công và phát triển. Theo đó, các phương án cải tiến, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý, điều hành để tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh đã được PDN nghiên cứu, tích cực triển khai và mang lại hiệu quả tích cực. Các sách lược được triển khai có độ phủ sâu và rộng đến tất cả các đơn vị, các công ty liên kết.

Dưới đây là liệt kê những thay đổi chính liên quan đến cơ cấu tổ chức và quản lý, điều hành của PDN trong năm 2020:

☞ Về cơ cấu tổ chức:

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 16/04/2020, PDN đã tích cực triển khai các công việc sau:

- ✓ Phát triển các chính sách để xây dựng nguồn nhân lực tốt đáp ứng sự phát triển các dự án thông qua các chương trình và dự án nhân sự của Công ty; phát huy tối đa nguồn lực hiện hữu và đào tạo đội ngũ quản lý chất lượng cao.
- ✓ Tiếp tục triển khai mạnh mẽ và sâu rộng công tác quản trị tập trung các hoạt động chức năng hỗ trợ sản xuất kinh doanh như tài chính, nhân sự, quản lý rủi ro, mua sắm, pháp chế, công nghệ thông tin và hoạt động Sales/Marketing. Mô hình này đã phát huy hiệu quả thông qua quản trị tập trung và tối đa hóa các nguồn lực, tạo sức mạnh tổng hợp, giúp các đơn vị trực tiếp sản xuất kinh doanh có điều kiện tập trung vào nhiệm vụ chính.

☞ Về chính sách quản lý điều hành:

- ✓ **Công nghệ thông tin:** Tiếp tục tập trung phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc triển khai các phần mềm thuộc Đề án chiến lược phát triển tổng thể công nghệ thông tin như hóa đơn điện tử, hoàn thành đưa vào ứng dụng phần mềm quản trị nhân sự, nâng cấp các phần mềm khai thác Cảng, Logistics.
- ✓ **Chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:** Nguồn nhân lực là vốn quý nhất của mỗi doanh nghiệp, do đó, năm 2020 PDN đã thực sự chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ CB-CNV thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu hữu ích và mang lại hiệu quả cao, giúp bồi dưỡng và nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ dành cho CB-CNV.
- ✓ **Nâng cao năng suất lao động:** Công ty đã tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp nhằm phát triển bền vững nguồn nhân lực thông qua tổng hòa các yếu tố vật chất và phi vật chất theo nguyên tắc thu nhập phải gắn với hiệu quả công việc, thực hiện tái cấu trúc nguồn nhân lực, tinh giảm lao động phổ thông thay bằng lao động thuê ngoài để đảm bảo thu nhập tốt nhất cho người lao động. Bên cạnh đó, PDN cũng đã thực hiện tốt các chính sách phúc lợi, bảo hiểm phù hợp để thu hút và giữ chân nguồn nhân sự tốt, lành nghề, nhiệt tình đóng góp vào sự phát triển chung của PDN.

Kế hoạch phát triển trong tương lai

- ✓ **Về tăng trưởng:** Mục tiêu tăng trưởng cao về lợi nhuận từ hoạt động Khai thác cảng và Kho vận logistics giai đoạn 2021-2025.

✓ **Về hoạt động sản xuất kinh doanh:** Đối phó với những diễn biến phức tạp và tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, PDN xác định nhiệm vụ cấp bách và trọng tâm là quyết liệt thực hiện mọi biện pháp tăng doanh thu, cắt giảm chi phí. Toàn thể CB-CNV đoàn kết, kề vai sát cánh, chủ động, sáng tạo, tận dụng mọi cơ hội để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, song song với việc nghiêm túc tuân thủ các chính sách phòng chống dịch bệnh đối với người lao động và các bên liên quan, đảm bảo hoạt động của Công ty được thông suốt.

Tăng cường hoạt động nghiên cứu, hợp tác, đầu tư mạnh cả chiều rộng và chiều sâu thông qua kết nối và tích hợp toàn bộ chuỗi dịch vụ, phát triển thêm dịch vụ mới, thị trường mới, chú trọng công tác cắt giảm chi phí; Nghiên cứu các lĩnh vực thuộc ngành nghề mang lại hiệu quả trong định hướng phát triển của PDN.

✓ **Về quản trị:** Quản trị linh hoạt, tiếp tục phát huy thế mạnh quản trị tập trung các phòng ban chức năng và lợi thế dịch vụ chuỗi.

✓ **Về nhân lực:** Xây dựng bộ máy nhân sự mạnh, chuyên nghiệp, hoàn thiện các chương trình và chính sách nhân sự nhằm phát triển và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp và đáp ứng tốt cho sự phát triển của PDN, thâm nhập văn hóa của PDN; chuẩn hóa chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ; gắn liền đãi ngộ với hoàn thành KPI, tinh thần kỷ luật và trách nhiệm.

✓ **Về công nghệ:** Tăng cường triển khai và ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động từ tích hợp công tác quản trị đến các khâu vận hành hoạt động khai thác Cảng và Kho vận logistics.

✓ **Về tài lực:** Tối ưu hóa tài sản

Giải pháp thực hiện

Giải pháp trong hoạt động kinh doanh

- Nâng cao chất lượng dịch vụ: Duy trì chăm sóc/ nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ chân khách hàng, đồng thời cải tiến năng lực xếp dỡ đảm bảo năng suất, thời gian xếp dỡ theo cam kết với khách hàng.

- Chính sách giá: Nghiên cứu các chính sách, các thế mạnh/yếu của đối thủ cạnh tranh để đề ra phương án phù hợp giữ chân khách hàng.

1) Đối với ngành hàng tổng hợp

- Phân tích chuỗi giá cước của các khách hàng mục tiêu sử dụng tàu có trọng tải lớn hơn 30.000 tấn so với năng lực thiết kế của Cảng Gò Dầu để quyết định mức giá cạnh tranh so với các cảng đối thủ khu vực Cái Mép – Thị Vải nhằm thuyết phục khách hàng sử dụng Cảng Gò Dầu như là đầu mối trung chuyển và lưu giữ hàng hóa.

- Phân tích khách hàng, xây dựng chính sách cho từng loại hàng hóa.

- Thống kê, phân tích và đánh giá “thời gian chết” không làm hàng do yếu tố chủ quan hay khách quan, xác định nguyên nhân để phối hợp liên ngành can thiệp rút ngắn thời gian chờ đợi.

- Bố trí sắp xếp khai thác hiệu quả các tàu hàng lỏng vào làm hàng ban đêm, tận dụng yếu tố để dành nhiều thời gian cho việc khai thác tàu hàng rời vào ban ngày.

2) Đối với ngành Container & Kho vận Logistics

- Thực hiện chủ trương thành lập Hải quan cửa khẩu.
- Tập trung phát triển kéo dài chuỗi dịch vụ logistics trọn gói, xem xét nhu cầu khách hàng mới để mở rộng thị trường và tăng doanh thu dịch vụ trọn gói.
- Thống kê, báo cáo và phát hiện tính chất bất thường của việc lưu container quá hạn tại Công ty hay tại cảng nước sâu để kịp đưa phương tiện nhận hàng kịp thời hoặc đôn đốc hãng tàu luân chuyển quay vòng nhanh để khai thác hiệu quả bãi chứa container.
- Đánh giá lại công tác sửa chữa của các nhà thầu để chọn nhà thầu có năng lực tốt đảm bảo yêu cầu của Công ty nhằm nâng cao tính sẵn sàng làm hàng và chất lượng thiết bị xếp dỡ.

Giải pháp trong hoạt động sản xuất

1) Đầu tư tại khu vực Gò Dầu và thực hiện các thủ tục cần thiết để:

- Thi công cầu cảng B5 30.000DWT tại Gò Dầu khu B
- Xây dựng bãi 4,0ha thuê tại Bà Rịa-Vũng Tàu
- Khảo sát thiết kế bến sà lan 5.000DWT và bến B6 (30.000DWT) phía hạ lưu Cảng Gò Dầu khu B, trong đó cầu cảng B6 chuyên dụng tiếp nhận tàu xăng dầu.
- Bổ sung công năng mặt hàng gas, xăng dầu cho Cảng Gò Dầu khu A và Gò Dầu khu B

2) Đầu tư tại khu vực Long Bình Tân:

- Đầu tư xây dựng bến sà lan 5.000DWT phục vụ cho hàng container
- Khảo sát thiết kế mô trụ đặt cầu hàng container rộng phía hạ lưu Cảng Long Bình Tân
- Phân tích đánh giá hiệu quả đầu tư kho 4.000m² so với khai thác bãi
- Tiếp tục đền bù & xây dựng mở rộng bãi khu vực Long Bình Tân
- Phối hợp với Hải quan để xúc tiến các thủ tục thành lập cảng cửa khẩu
- Bố trí hợp lý các thiết bị sản xuất nhằm gia tăng hiệu quả khai thác tài sản của Công ty
- Tăng số lượng cần cầu di động xếp dỡ của nhà thầu từ 6 xe lên 8 xe đảm bảo xếp dỡ cho tàu 5,000 DWT
- Khảo sát và đánh giá chọn nhà thầu vận chuyển đường bộ và đường thủy tuyến quốc tế và nội địa.
- Tăng cường năng lực điều phối của cấp quản lý trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến khách hàng, nhà thầu cũng như các vấn đề phát sinh khác trong khu vực sản xuất.
- Thường xuyên đánh giá chất lượng dịch vụ của các đơn vị nhà thầu cung cấp dịch vụ cho cảng để đảm bảo tính thống nhất (quy chuẩn) trong chất lượng dịch vụ, kịp thời cập nhật các yêu cầu thay đổi, cũng như giải quyết các vấn đề tiềm ẩn một cách kịp thời.

Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Lợi ích

a. Đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế:

Từ ngày thành lập đến nay, PDN đã tích lũy khối tài sản lớn với doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng tốt, ngay cả trong thời kỳ kinh tế suy thoái, khó khăn. Kết thúc năm 2020 một lần nữa PDN hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh do ĐHCĐ đề ra, nâng tổng giá trị tài sản của Công ty vượt mốc 1,016 tỷ đồng.

b. Đóng góp vào nền kinh tế Việt Nam:

Sau hơn 32 năm phát triển, PDN ngày nay đã vươn mình lớn mạnh trở thành một trong những mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng dịch vụ logistics tại Việt Nam. PDN đã và đang dần trở thành doanh nghiệp tiên phong vượt qua mọi khó khăn, thử thách để không ngừng phát triển.

⇒ Trong lĩnh vực khai thác cảng:

PDN bắt đầu hoạt động khai thác container từ cuối năm 2011. Khi từng bước hoàn thành các giai đoạn của các dự án, PDN sở hữu và khai thác tổng cộng 1.076m cầu tàu, trong đó khu vực Cảng Long Bình Tân có 294m cầu tàu với công suất **824.499** Teu container và hơn **1.137.798** tấn hàng tổng hợp trong năm 2020,

riêng khu vực Cảng Gò Dầu có 782m cầu tàu với công suất **5.435.797** tấn hàng tổng hợp trong năm 2020, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ giao thương giữa các vùng kinh tế trong tỉnh Đồng Nai và khu vực.

Với kinh nghiệm và năng lực khai thác cảng, PDN đã, đang và sẽ trở thành sự lựa chọn hàng đầu của các hãng tàu lớn và các nhà xuất nhập khẩu trong địa bàn tỉnh Đồng Nai và các tỉnh lân cận, dần vươn xa hơn đến các khu vực trong nước và quốc tế.

⇒ Trong lĩnh vực Kho vận logistics:

Đất nước hội nhập ngày càng sâu rộng là tiền đề thuận lợi cho phát triển ngành Logistics tại Việt Nam. Trong đó, PDN - một trong những doanh nghiệp tiêu biểu trong ngành với lợi thế chuỗi dịch vụ tích hợp đã và đang đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Sự tích hợp giữa trung tâm phân phối với các đội tàu, phương tiện vận tải bộ... đã từng bước hoàn chỉnh chuỗi cung ứng dịch vụ logistics mang thương hiệu PDN tại các vùng kinh tế sôi động phía Nam.

Ngoài ra, PDN được biết đến như một trong những đơn vị có thể phục vụ đa dạng các loại hàng hóa khác nhau, từ hàng rời đến hàng container, các loại hàng hóa siêu trường siêu trọng phục vụ cho các dự án của đất nước. PDN đã và đang ngày đêm thực hiện sứ mệnh quan trọng, cất lên tiếng nói của một thành viên tích cực và đầy trách nhiệm trong các hiệp hội, góp phần thúc đẩy dòng chảy kinh tế của đất nước.

c. Mang lại giá trị, lợi ích cho các bên liên quan:

Đóng góp vào ngân sách Nhà nước: PDN là một trong những doanh nghiệp đóng góp nhiều vào ngân sách quốc gia, cụ thể trong năm 2020 PDN đã thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà Nước **54.035** triệu đồng, vượt **17,92%** so cùng kỳ 2019.

Góp phần thúc đẩy xuất nhập khẩu của Việt Nam: PDN cung cấp các dịch vụ cảng và chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics hiệu quả với chi phí hợp lý, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong giai đoạn hội nhập kinh tế toàn cầu.

Tăng cường quan hệ hợp tác với các nước: Tăng cường mối quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng và trong khu vực mà PDN đang có mối quan hệ đối tác.

Lợi ích kinh tế cho Cổ đông: Bên cạnh việc đóng góp cho xã hội và cho ngành, một trong những nhiệm vụ hàng đầu của một doanh nghiệp là gia tăng lợi ích kinh tế cho Cổ đông và các bên liên quan. PDN đã thực hiện chi trả cổ tức, tăng vốn cổ phần cho các Cổ đông của công ty theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Lợi ích đối với người lao động: Tổng chi phí tiền lương đã chi cho CB-CNV trong năm 2020 đạt **75** tỷ đồng, đồng thời phát triển các chương trình chính sách phúc lợi tốt cho người lao động. PDN đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo quy định giúp người lao động yên tâm công tác.

Lợi ích cho khách hàng, đối tác: Thông qua việc thực hiện tốt các KPI cam kết với khách hàng, đảm bảo hàng hóa được xếp dỡ, lưu trữ, vận chuyển và phân phối an toàn, đúng số lượng, đúng chất lượng và đúng thời gian cam kết.

Trách nhiệm

Đối với môi trường

Ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng, duy trì cảnh quan xanh - sạch - đẹp và thu hút giải quyết công ăn việc làm cho nhân dân địa phương.

Đóng góp vào sự phát triển kinh tế sở tại là những tiêu chí hàng đầu của PDN bên cạnh hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội

Hơn ba thập kỷ hình thành và phát triển, PDN đã xây dựng và sở hữu một nguồn nhân lực quý báu gồm 267 con người đang ngày đêm cống hiến, toàn tâm toàn ý vì một mục tiêu chung, cùng đưa công ty ngày càng phát triển. Hiện thực hóa tầm nhìn của PDN còn có sự đóng góp, hỗ trợ quý báu từ cộng đồng chung quanh bao gồm các cổ đông, khách hàng, đối tác cùng các cơ quan ban ngành và nhiều thành phần khác trong xã hội. Thành tựu đạt được của PDN trong những năm qua là một nguồn động viên to lớn để toàn thể cán bộ công nhân viên công ty luôn hướng về phía trước với tâm thế tự tin và tinh thần trách nhiệm phục vụ cộng đồng.

1/ Chế độ đối với người lao động

Chất lượng nguồn nhân lực là một yếu tố cốt lõi, quyết định và tạo sự khác biệt, đóng góp cho thành công trong kinh doanh của PDN. Thật vậy, người lao động đã nhận được sự đãi ngộ hợp lý thông qua các chế độ, chính sách, được cống hiến trong môi trường làm việc cởi mở, bình đẳng, kỷ luật, chuyên nghiệp với văn hóa công ty hình thành từ những ngày đầu khởi nghiệp. Qua

đó, đời sống của gia đình người lao động cũng ngày càng được quan tâm và cải thiện đáng kể.

Tính tuân thủ của PDN theo các quy định của luật lao động, các quy chế quản lý của sở ban ngành địa phương đã được đánh giá cao thông qua kết quả thanh/ kiểm tra hàng năm. Các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho cá nhân, thân nhân và các chương trình phúc lợi đã được thực hiện đầy đủ, kịp thời tạo sự phấn khởi và an tâm công tác.

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, người lao động luôn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động thể dục thể thao của công ty và của ngành, giúp tăng cường tinh đoàn kết, giao lưu trong cộng đồng.

2/ Trách nhiệm trong cung cấp dịch vụ

Thực tế đã chứng minh chính thái độ cầu thị, tận tâm, chuyên nghiệp, hợp tác, chia sẻ trên nền tảng đôi bên cùng có lợi mới là yếu tố then chốt gắn kết khách hàng, đối tác với PDN cả những khi thuận lợi lẫn những lúc khó khăn.

PDN đã không ngừng tạo nên sự khác biệt và vượt trội trong cung ứng dịch vụ cho khách hàng. Bên cạnh đó, dịch vụ chăm sóc khách hàng, chính sách hậu mãi cũng luôn được PDN chú trọng, mang lại sự hài lòng và ủng hộ quý báu của khách hàng dành cho PDN.

3/ Trách nhiệm đối với cộng đồng

PDN cam kết về phát triển bền vững, không những duy trì môi trường phát triển kinh doanh minh bạch, ổn định mà còn thể hiện trách nhiệm đối với xã hội, chung tay chia sẻ vì cộng đồng.

Với việc tăng trưởng sản xuất kinh doanh hàng năm, PDN đã tạo ra công ăn việc làm cho nhiều lao động và đóng góp cho ngân sách quốc gia. Hơn thế nữa, PDN đã cùng chung tay chia sẻ vì cộng đồng, thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện, đền ơn đáp nghĩa đầy tinh nhân văn, góp phần xoa dịu nỗi đau của các mảnh đời không may trong xã hội.

Trách nhiệm với cộng đồng là một nét đẹp trong văn hóa của PDN. Các công tác thiện nguyện trở thành chương trình hành động. Theo đó, các chương trình học bổng cho sinh viên nghèo hiếu học, thăm các trung tâm nuôi dưỡng người già neo đơn, trẻ mồ côi, khuyết tật, bệnh nhân tâm thần và các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, chiến sỹ vùng biên đảo... đã giúp PDN chia sẻ trách nhiệm với xã hội nhiều hơn.

Tham gia các chương trình thiện nguyện đã mang lại những bài học nhân văn sâu sắc, thấm nhuần đạo lý “lá lành đùm lá rách” trong mỗi con người PDN.

d. Hướng đến chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Trong năm 2021 và những năm tiếp theo, đất nước đứng trước những vận hội và thách thức mới trong bối cảnh thế giới có nhiều chuyển biến sâu sắc về kinh tế, chính trị, xã hội, khoa học và công nghệ, toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên PDN quyết tâm nỗ lực cao nhất theo đuổi chiến lược phát triển bền vững với các mục tiêu:

- ☞ Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics
- ☞ Tăng cường tích hợp và hợp tác sâu rộng với các đối tác chiến lược để hợp lực cùng phát triển.
- ☞ Xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp và đáng tự hào dựa trên giá trị cốt lõi và nguyên tắc văn hóa tối thượng.
- ☞ Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua các chính sách lương, thưởng, phúc lợi, chính sách phát triển đội ngũ chuyên gia nội bộ và đội ngũ kế thừa xứng đáng.

1/ Chiến lược đối với nguồn cung cấp

Mở rộng danh sách các nhà thầu cung cấp dịch vụ vận tải thủy bộ nhằm tạo ra sự linh hoạt, chủ động trong việc lựa chọn dịch vụ vận tải thủy bộ tốt nhất cung cấp cho khách hàng, đồng thời gia tăng khả năng thương lượng chi phí hợp lý với nhà cung cấp dịch vụ, lựa chọn công nghệ phù hợp để đảm bảo khả năng khai thác tối đa hiệu quả của việc đầu tư.

Liên kết và mở rộng chuỗi dịch vụ với các đơn vị có thế mạnh về vận tải để khai thác thêm thị trường không phải thế mạnh của PDN, đáp ứng kịp thời và linh hoạt các nhu cầu của khách hàng, mở rộng thị trường hoạt động. Về mặt dài hạn, chiến lược này sẽ gia tăng sự nhận biết thương hiệu PDN trong nhận thức của khách hàng, tích lũy kinh nghiệm, tạo tiền đề để PDN phát triển thành một nhà cung cấp dịch vụ Logistics chuẩn mực.

- ☞ Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, khai thác và chất lượng dịch vụ.
- ☞ Tối ưu hóa quy trình sản xuất và hiệu quả hoạt động.
- ☞ Mang đến cho khách hàng, đối tác, quý vị Cổ đông, cán bộ công nhân viên và các bên hữu quan những giá trị gia tăng bền vững.
- ☞ Đóng góp tích cực cho xã hội, xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế Việt Nam

Đa dạng hóa các nguồn lực cung cấp cho sản xuất để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, với chiến lược thuê ngoài những gì không phải là thế mạnh của mình, PDN đã xây dựng được hệ thống các nhà cung cấp thiết bị, phương tiện vận chuyển thủy, bộ, nhân công sản xuất để đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ trọn gói của khách hàng.

Xây dựng tiêu chuẩn cho các nhà cung cấp dịch vụ, thường xuyên đánh giá, hiệu chỉnh các tiêu chuẩn này cho phù hợp với nhu cầu về chất lượng dịch vụ ngày càng cao của khách hàng; đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng theo đúng các cam kết đã thống nhất và ký kết với khách hàng.

Phát triển thêm các nhà cung cấp dịch vụ và công nhân xếp dỡ để đa dạng hóa và đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng được thông suốt và hiệu quả; đầu tư thêm các thiết bị xếp dỡ chủ lực nhằm nâng cao năng suất và an toàn lao động; chủ động khai thác tối đa cơ sở hạ tầng trong Công ty.

2/ Chiến lược kinh doanh

PDN chú trọng đến việc kinh doanh xoay quanh giá trị cốt lõi của Công ty: Khai thác cảng, kinh doanh dịch vụ Logistics. Việc mở rộng phạm vi kinh doanh đảm bảo đúng các tiêu chí về giá trị cốt lõi và lợi thế của PDN.

Thực hiện chiến lược mở rộng liên kết và thuê ngoài những dịch vụ không phải là thế mạnh nhằm gia tăng chất lượng cung cấp dịch vụ, tiết kiệm chi phí đối với những dịch vụ không phải là thế mạnh của Công ty và linh hoạt mở rộng các loại hình dịch vụ đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Tính đến nay, PDN có nguồn vốn điều lệ **185** tỷ đồng, tổng tài sản vượt mốc **1,016** tỷ đồng. Với mục tiêu cùng phát triển ngành Logistics trong nước và trên trường quốc tế, những năm qua, PDN đã nỗ lực xây dựng nền móng bằng uy tín, chất lượng dịch vụ, PDN đã và đang đón nhận được sự tín nhiệm của nhiều khách hàng, đối tác trong nước và quốc tế. Hiện nay PDN đang hợp tác với các hãng tàu, chủ hàng lớn trong khu vực và thế giới và luôn nhận được sự hỗ trợ của họ như: Maersk Line, Gemadept, Yangming, APL, CMA_CGM, MSC, ... hầu hết các khách hàng này đều có mối quan hệ tốt đẹp và lâu dài với PDN. Điều này đã khẳng định về năng lực tốt, khả năng đáp ứng những tiêu chuẩn quốc tế trong cung cấp dịch vụ logistics của PDN.

3/ Đẩy mạnh quảng bá thương hiệu

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện nhiều hình thức quảng bá thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Quảng

cáo trên các tạp chí, trang website của các Hiệp hội trong ngành Logistics

Ngoài ra, PDN cũng tham gia nhiều chương trình xã hội nhằm chia sẻ khó khăn, động viên tinh thần hiếu học của các em học sinh nghèo vùng sâu vùng xa, xây dựng nhà tình thương...

PDN tập trung nhiều vào công tác đẩy mạnh thương hiệu tại khu vực Đồng Nai, chăm sóc khách hàng, duy trì củng cố quan hệ với các Hiệp hội, Cơ quan ban ngành, đưa thông tin lên các báo tạp chí tiềm năng trong mảng xuất nhập khẩu như:

- ✓ Đưa hình ảnh, thương hiệu Cảng đến các báo, tạp chí tiềm năng trong mảng kinh tế xuất nhập khẩu như: Tạp chí Việt Nam Logistics Review, tạp chí Thương mại Hàng hải, báo Diễn đàn Doanh nghiệp, Hiệp hội đại lý môi giới Hàng hải, Báo Hải quan, v.v...
- ✓ Phối hợp tham gia các sự kiện tại Đồng Nai: Đưa hình ảnh Cảng đến các sự kiện tại khu vực Cảng Đồng Nai như Đối thoại doanh nghiệp FDI Đài Loan, Nhật Bản tại Đồng Nai, hội nghị của VCCI.
- ✓ Giới thiệu hình ảnh, trưng bày brochure tại các khu công nghiệp trong khu vực Đồng Nai, các Công ty thành viên trực thuộc hệ thống của Tổng Công ty Sonadezi.
- ✓ Hệ thống hóa các hoạt động chăm sóc khách hàng bằng việc áp dụng công nghệ vào quản lý

Dự kiến trong năm 2021, ngoài các việc duy trì các hoạt động đã được thực hiện tốt trong năm 2020, PDN lên kế hoạch tiếp tục triển khai các hoạt động sau:

- ✓ Duy trì việc thăm hỏi và tìm hiểu nhu cầu của khách hàng thường xuyên để nắm bắt và cân nhắc việc lôi kéo cũng như phát triển dịch vụ nhằm đáp ứng sự thay đổi về dịch vụ của khách hàng
- ✓ Triển khai hoạt động Digital Marketing nhằm thu thập thông tin khách hàng tiềm năng, từ đó có hướng tiếp cận và biện pháp triển khai bán hàng đạt hiệu quả
- ✓ Tổ chức nghiên cứu thị trường để đưa ra những định hướng mục tiêu thị trường phù hợp
- ✓ Tham gia các Hiệp hội, Trung tâm xúc tiến thương mại để nắm bắt các xu hướng hàng hóa, luồng luân chuyển và sản lượng hàng hóa lưu thông từ đó định hướng đầu tư các nguồn lực để khai thác tốt nguồn hàng mục tiêu.

PHẦN IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Kế hoạch và định hướng của HĐQT

Tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2020, PDN đã triển khai nhiều công việc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và đã đạt được những kết quả khả quan trên nhiều mặt:

Về sản xuất kinh doanh: Năm 2020 có thể là một năm tệ hại, nhưng trớ trêu thay lại có thể được coi là một năm "hội tụ" theo các nhà kinh tế học. Việc này diễn ra khi các quốc gia nghèo tăng trưởng nhanh hơn các quốc gia giàu có, qua đó thu hẹp khoảng cách thu nhập. Trong bối cảnh khó khăn chung, Ban lãnh đạo PDN đã áp dụng nhiều biện pháp linh hoạt để tháo gỡ nhằm mục tiêu hoàn thành 2 chỉ tiêu tài chính quan trọng là doanh thu và lợi nhuận. Đánh giá chung về 2 lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

☞ *Lĩnh vực khai thác Cảng:* Hoạt động đạt kế hoạch cả về sản lượng thông qua và doanh thu. Riêng khu vực Cảng Gò Dầu trong

năm 2020 có sự sụt giảm nhẹ về sản lượng do Do ảnh hưởng của dịch Covid 19 một số ngành hàng như: dệt may, giày da, thiếu đơn hàng nên sản lượng hàng xuất khẩu giảm mạnh. Các nguyên vật liệu, vật tư cho ngành hàng ngày cũng bị ảnh hưởng gián tiếp. Ngoài ra, một số khách hàng có sản lượng lớn chuyển chiến lược sử dụng tàu có cỡ từ 50.000-100.000 DWT để vận chuyển hàng hóa nhằm tối ưu hóa chi phí, không phù hợp với khả năng tiếp nhận và khai thác tại Cảng Gò Dầu.

☞ *Lĩnh vực Logistics:* Giữa bối cảnh thị trường vận tải vẫn còn đang rất khó khăn, PDN là đơn vị hiếm hoi ghi nhận mức lợi nhuận vượt kế hoạch. Các hoạt động tiêu biểu trong năm 2020 bao gồm mở rộng dịch vụ chuỗi cung ứng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển thêm khách hàng mới, đầu tư mở rộng kho bãi, phương tiện vận tải...PDN đã tích hợp thể mạnh

chuỗi Logistics, từ đó hỗ trợ các doanh nghiệp giảm thiểu chi phí Logistics, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Về tiến độ các dự án: Trong năm 2020, PDN đã triển khai nhiều hạng mục đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực khai thác như: Đầu tư 01 cầu cố định sức nâng 40 tấn, hệ thống điện và trạm biến áp phục vụ hoạt động của cầu; Đưa vào khai thác 1,8ha bãi; Triển khai nạo vét luồng để xây dựng bến B5 ... là tiền đề cần thiết để PDN tiếp tục nâng cao công suất cảng và đẩy mạnh doanh thu, lợi nhuận cho các năm tiếp theo. Tính đến cuối năm 2020, các hạng mục của cảng đã được thi công đồng bộ, đúng tiến độ và khai thác ngay từ đầu năm 2021.

Về công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Năm 2020, Ban Tổng giám đốc hoạt động gồm 3 thành viên là Tổng giám đốc, 2 Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc đã tham vấn Hội đồng quản trị và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban Tổng giám đốc theo từng lĩnh vực phụ trách. Việc này giúp nâng cao hiệu quả chỉ đạo sản xuất, đủ quyền hạn và trách nhiệm giải quyết những phát sinh trong quá trình kinh doanh. Ban Tổng giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp mở rộng với sự tham gia của một số thành viên HĐQT nhằm phát huy trí tuệ tập thể, tận dụng được năng lực và kinh nghiệm của các lãnh đạo.

Năm 2020, HĐQT đã có những hoạt động chất vấn, giám sát tại các phiên họp định kỳ. Qua hoạt động kiểm tra giám sát, phối hợp chỉ đạo, HĐQT có những đánh giá tích cực về công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trên các mặt sản xuất kinh doanh, triển khai dự án và thực hiện quản trị nội bộ.

Tuân thủ các quy định về quản trị công ty

HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty nghiêm ngặt như:

- ☞ Tổ chức đại hội cổ đông theo quy định
- ☞ Tổ chức các phiên họp HĐQT; họp giao ban định kỳ; thực hiện tốt các quy định về lao động, chính sách lương thưởng, v.v...
- ☞ Việc công bố thông tin đã được thực hiện một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước và cổ đông. Trang website: www.dongnai-port.com đã đưa nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động của Công ty.

Đối với công tác đầu tư xây dựng cơ bản và đền bù giải tỏa

Tổng mức chi phí đầu tư xây dựng cơ bản và đền bù giải tỏa của Công ty thực hiện trong năm 2020 là **63,019** tỷ đồng. Trong đó:

- ☞ Giá trị công tác đền bù giải tỏa là 13,458 tỷ đồng.
- ☞ Đầu tư xây dựng cơ bản là 49,561 tỷ đồng.
- ☞ Các chi phí đầu tư khác bao gồm quy hoạch, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư, đầu tư thiết bị là 1,517 tỷ đồng.

Đối với chủ trương tài chính

HĐQT đã phê chuẩn chấp thuận các chủ trương vay tăng thêm vốn trung hạn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo bộ phận tài chính kế toán hoàn thành tốt nhiệm vụ và chức năng của đơn vị mình. Đối với công tác quản lý nguồn vốn luân chuyển, tình hình công nợ luôn được chú trọng theo dõi sát sao nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng dòng tiền và quản trị rủi ro, thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với công tác hoạch định đầu tư, các dự án đầu tư lớn trong năm đều được tính toán kỹ lưỡng nhằm đảm bảo cân đối giữa tính hiệu quả của dự án và chi phí sử dụng vốn, đảm bảo dòng tiền khả dụng kịp thời theo tiến độ xây dựng của dự án.

Hoàn thành việc góp vốn 40,4 tỷ đồng thành lập Công ty CP Sonadezi Bình Thuận.

Phối hợp, hỗ trợ trong công tác công bố thông tin theo quy định dành cho các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Đối với công tác tổ chức và nhân sự

Từ cuối tháng 3 năm 2019, HĐQT đã ký ban hành Nghị quyết/ Quyết định tái bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành có thời hạn đến hết nhiệm kỳ của HĐQT giai đoạn 2016 - 2020, đồng thời Ban Tổng giám đốc được kiện toàn nhân sự gồm 3 thành viên phụ trách các mảng hoạt động khác nhau.

Việc quản lý một số mảng quan trọng như tài chính, mua sắm trang thiết bị, nhân lực, công nghệ được tập trung quản lý bởi Ban Tổng giám đốc tạo nên sự chuyển biến mạnh, hỗ trợ tích cực cho Giám đốc các đơn vị tập trung vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

HĐQT tiếp tục duy trì các công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đồng thời tăng cường các cuộc họp mở rộng với Ban Tổng giám đốc và các đơn vị chủ chốt để nắm bắt và ban hành các chỉ đạo liên quan đến hoạt động toàn Công ty kịp thời, hiệu quả.

Đối với trách nhiệm môi trường và xã hội

Xây dựng môi trường làm việc năng động, khoa học cùng với chính sách đào tạo phát triển nguồn nhân lực liên tục nhằm khai thác năng lực của từng CB-CNV.

Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho CB-CNV.

Thường xuyên thực hiện công tác xã hội từ thiện hỗ trợ cộng đồng trong và ngoài tỉnh.

2. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

HĐQT xác định các nhiệm vụ trọng tâm của năm 2021 là hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, hoàn thành các mục tiêu được đặt ra trong nhiệm kỳ HĐQT giai đoạn 2021-2025 tốt đẹp. Định hướng chính trong năm 2021:

Về hoạt động sản xuất: Ngay từ đầu quý 1/2021, tìm mọi biện pháp và xây dựng các kịch bản ứng phó để giải quyết những hệ lụy và tác động xấu từ dịch bệnh COVID-19, cố gắng giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất từ việc sụt giảm sản lượng hàng hóa thông qua cảng.

Về các chỉ tiêu tài chính: HĐQT xem xét báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông những tác động tiêu cực trực tiếp và gián tiếp để trình Đại hội các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận phù hợp. Trên cơ sở đó, thực hiện tốt việc sản xuất kinh doanh, chú trọng công tác cắt giảm chi phí, tăng nguồn thu và lợi nhuận, xây dựng mức chi trả cổ tức phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cho năm 2021; đánh giá kết quả 5 năm của Tầm nhìn 2020 và chuẩn bị từng bước để hoàn thành chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030.

Về công tác quản trị: Từ tháng 3/2020, HĐQT đã bổ nhiệm người phụ trách quản trị theo quy định để hỗ trợ hoạt động quản trị PDN, đảm bảo công việc được tiến hành hiệu quả. Năm 2020, PDN đã thực hiện tốt các quy định về quản trị đối với Công ty niêm yết như:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định, thực hiện đúng các quy định tại điều lệ, quy chế đại hội.
- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ.
- Hoàn thành đúng hạn các Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng/năm theo quy định của UBCKNN và Sở GDCK TP.HCM; Hoàn thành tốt báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững.
- Thực hiện tốt các quy chế kiểm soát nội bộ, phòng ngừa rủi ro, đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Việc công bố thông tin đã được thực hiện một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước và cổ

đồng. Trang website của PDN đã thường xuyên cập nhật nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đào tạo về quản trị công ty: Đối với các khóa đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM tổ chức, HĐQT đã phân công các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Tổng giám đốc, một số cán bộ quản lý khác tham gia đầy đủ.

Về học tập và phát triển:

- Thực hiện tốt các dự án liên quan đến kế thừa, văn hóa, đào tạo nhân lực.
- Dự kiến doanh thu và lợi nhuận của PDN trong năm 2021 sẽ tiếp tục là một thách thức lớn. Để đạt được 02 chỉ tiêu quan trọng này, HĐQT sẽ phối hợp với Ban Tổng giám đốc để có các quyết sách linh hoạt, nhanh chóng bắt kịp các thay đổi của thị trường.

Kế hoạch dự kiến (*) năm 2021 như sau:

- ☞ Tổng doanh thu: **820** tỷ đồng
- ☞ Lợi nhuận sau thuế: **145,6** tỷ đồng

(): Kế hoạch chính thức sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021*

Triển khai dự án trọng điểm từ năm 2021

Tại khu vực Long Bình Tân:

- Bãi container chứa hàng (VT-Gas) - Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 1
- Cầu cảng số 3 mở rộng (phía thượng lưu)- Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 1
- Cầu cảng số 4 (phía hạ lưu) - Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2A
- Bãi container rộng - Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2
- San lấp bãi Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 3
- Nhà kho số 6 - Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 3

Tại khu vực Gò Dầu:

- Cầu cảng số 5 (Cầu B5 - 30.000DWT) - Dự án giai đoạn 1 Cảng Gò Dầu B
- Cầu cảng số 6 (Cầu B6 - 30.000DWT) - Dự án Cảng Gò Dầu B giai đoạn 2
- San lấp bãi 1,2 ha (phía sau đường dây cao thế) - Dự án Cảng Gò Dầu B giai đoạn 2
- San lấp bãi 9ha - Dự án Mở rộng kho bãi khu Mỹ Xuân
- Cầu nổi giai đoạn 2 và khu mở rộng 9ha - DA mở rộng kho bãi Mỹ Xuân.

3. TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ

Năm 2021, PDN tiếp tục thực hiện các dự án quản trị hướng tới mục tiêu thay đổi để dẫn đầu, phục vụ khách hàng tốt hơn. Cụ thể, PDN sẽ tăng cường các hoạt động liên quan tới quản trị doanh nghiệp trong năm 2021 bao gồm:

- Trước tình hình ảnh hưởng xấu bởi dịch bệnh, Công ty sẽ áp dụng những biện pháp quản trị cấp bách, điều chuyển bố trí nhân sự, triển khai luân phiên làm việc tại văn phòng và làm việc trực tuyến; bố trí lao động để đảm bảo sản xuất tại Cảng được thông suốt.
- Tiếp tục triển khai sâu hơn dự án KPI. Xác lập các mục tiêu KPI cá nhân cho từng thành viên Ban lãnh đạo, các cán bộ chủ chốt tại các đơn vị.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐQT; các nghị quyết họp hàng tháng của Ban Tổng giám đốc...
- Đẩy mạnh hiệu quả các lĩnh vực quản lý tập trung về marketing; mua sắm; cắt giảm chi phí, v.v...
- Thúc đẩy việc hoàn thành các dự án xây dựng, đảm bảo đúng tiến độ.
- Triển khai hiệu quả các dự án quản trị về năng lực, xây dựng đội ngũ kế thừa; v.v...

PHẦN V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT,

Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020 được ĐHĐCĐ bầu ngày 15/03/2016 gồm có 01 Chủ tịch HĐQT- là Người đại diện theo pháp luật của Công ty và 04 thành viên.

Thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành

Hiện tại HĐQT của PDN có 02 thành viên không tham gia quản lý điều hành như sau:

- Ông Phan Trọng Dũng - Thành viên HĐQT (trực tiếp sở hữu 0% cổ phiếu PDN)
- Nguyễn Tiến Hùng - Thành viên HĐQT độc lập (trực tiếp sở hữu 0% cổ phiếu PDN)

Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành

Các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành, đều là các cán bộ có nhiều kinh nghiệm trong một số lĩnh vực khác nhau. Năm 2020, các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành đã tham gia đầy đủ các phiên họp; tham gia các sự kiện thường niên.

HĐQT đã nhiều lần tham vấn và đóng góp nhiều ý kiến quan trọng về chiến lược phát triển; đầu tư; tài chính, ngân hàng, quan hệ cổ đông; phối hợp tìm kiếm các đối tác; hỗ trợ đào tạo, tài liệu về quản trị doanh nghiệp.

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có



ÔNG TRẦN THANH HẢI

Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 08/1994 – 09/1995: Nhân viên Phòng Thiết kế - Kỹ thuật - Xí nghiệp xây lắp CN thuộc Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 09/1995 – 07/2000: Nhân viên Bộ phận phát triển hạ tầng - Cty Phát triển KCN Biên Hòa
- 07/2000 – 01/2002: Tổ trưởng Tổ Phát triển hạ tầng - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 01/2002 – 12/2002: Phó Phòng Kinh doanh - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 01/2003 – 12/2003: Phó phòng Phụ trách Phòng Kỹ thuật - Cty Phát triển KCN Biên Hòa
- 01/2004 – 09/2005: PGĐ Xí nghiệp Phát triển nhà Sonadezi - Công ty PT KCN Biên Hòa
- 09/2005 – 12/2005: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Địa ốc Sonadezi
- 01/2006 – 05/2007: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Sonadezi Long thành
- 05/2007 – 07/2007: Chuyên viên Phòng Dự án - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 07/2007 – 09/2007: Tổng Giám đốc - Công ty CP PT hạ tầng Sonadezi
- 09/2007 – 11/2007: Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Sonadezi Châu Đức
- 12/2007 – 10/2008: Trưởng Ban Chuẩn bị Dự án kiêm Trưởng Ban Phát triển hạ tầng - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 11/2008 – 06/2010: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
- 07/2010 – 11/2010: Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Phát triển KCN (Sonadezi)

- 11/2010- 01/2016: TV- HĐTV, Phó Tổng Giám đốc, Phó Bí thư Chi bộ 2 thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Phát triển KCN - Tổng Công ty Phát triển KCN (Sonadezi)
 - 02/2016 -15/03/2016: Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Phát triển KCN
 - 15/03/2016 đến nay: Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Phát triển KCN kiêm Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật CTCP Cảng Đồng Nai
- ☛ Tỷ lệ cổ phiếu đại diện Tổng Công ty CP Phát triển KCN là 21% vốn điều lệ PDN



ÔNG PHAN TRỌNG DŨNG

Thành viên Hội đồng quản trị

- 06/1994 – 09/1995: Chuyên viên Quản lý Tài chính doanh nghiệp Sở tài chính Đồng Nai.
- 09/1995 – 10/1999: Phó phòng Nghiệp vụ I Cục quản lý Vốn – Tài sản Nhà Nước tại DN Đồng Nai.
- 10/1999 – 5/2004: Phó phòng Nghiệp vụ I Chi cục Tài chính doanh nghiệp Đồng Nai.
- 5/2004 – 2/2006: Phó phòng Kế hoạch tổng hợp Quỹ đầu tư phát triển Đồng Nai.
- 2/2006 – 12/2015: Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai, Phó Giám đốc Quỹ đầu tư phát triển Tỉnh Đồng Nai.
- 12/2015 – nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai, Giám đốc Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai

☛ Tỷ lệ cổ phiếu đại diện Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai 3,75% vốn điều lệ PDN

ÔNG HUỲNH NGỌC TUẤN

Thành viên Hội đồng quản trị

- 06/1995 – 09/2005: nhân viên kế toán, xuất nhập khẩu Công ty May Công nghiệp Đồng Nai
- 10/2005 – 11/2006: nhân viên kế toán Cảng Gò Dầu B – Công ty CP Cảng Đồng Nai



- 12/2006 – 27/04/2011: Trưởng ban tài vụ Cảng Gò Dầu B – Công ty CP Cảng Đồng Nai
- 28/04/2011 – 10/2011: Thành viên HĐQT, Trưởng ban tài vụ Cảng Gò Dầu B – Công ty CP Cảng Đồng Nai
- 10/2011 – 12/2015: Thành viên HĐQT, Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP Cảng Đồng Nai
- 12/2015 – 09/2019: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính, Người đại diện công bố thông tin Công ty CP Cảng Đồng Nai
- 10/2019 - nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, Người đại diện công bố thông tin Công ty CP Cảng Đồng Nai

☞ Tỷ lệ sở hữu cổ phần do công ty phát hành (cá nhân) là 0,02%; đại diện Tổng Công ty CP Phát triển KCN 10% vốn điều lệ PDN



ÔNG TRẦN VĂN NGUYỄN

Thành viên Hội đồng quản trị

- Từ 1999 – 2001: Nhân viên Công ty XD GT Sài Gòn
- Từ 2001 – 2003: Nhân viên Công ty TNHH TV XD Việt Hưng
- Từ 2003 – 2010: Trưởng BQL Dự án Khu quản lý đường bộ - đường thủy Đồng Nai
- Từ 2010 – 2015: Trưởng BQL Dự án Tổng Công ty CP Phát triển KCN
- Từ 01/2016 - 04/2018: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai
- Từ 04/2018 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đồng Nai

☞ Tỷ lệ sở hữu cổ phần đại diện Tổng Công ty CP Phát triển KCN 10% vốn điều lệ PDN



ÔNG NGUYỄN TIẾN HÙNG

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- 8/2011 đến 8/2012: Chuyên viên khách hàng cá nhân - Ngân hàng TNHH MTV HSBC VN
- 9/2012 đến 1/2017: Chuyên viên khách hàng thể nhân - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP.HCM
- 2/2017 đến 4/2019: Chuyên viên Phòng Khách hàng bán lẻ - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai
- 05/2019 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai, Chuyên viên Phòng Khách hàng bán lẻ - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai

Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 18/06/2020, số lượng cổ phần của Công ty do các thành viên HĐQT nắm giữ như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	CP đại diện sở hữu	CP cá nhân nắm giữ	Tổng cộng	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Ông Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	3.889.620	-	3.889.620	21	Đại diện pháp luật
2	Ông Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	1.852.200	3.780	1.855.980	10,02	Điều hành
3	Ông Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT	1.852.200	-	1.852.200	10	Điều hành
4	Ông Phan Trọng Dũng	Thành viên HĐQT	693.756	-	693.756	3,74	Đại diện CP của Quỹ Đầu tư Phát triển Đồng Nai

5	Ông Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	Thành viên HĐQT độc lập
---	----------------------	-----------------	---	---	---	---	-------------------------

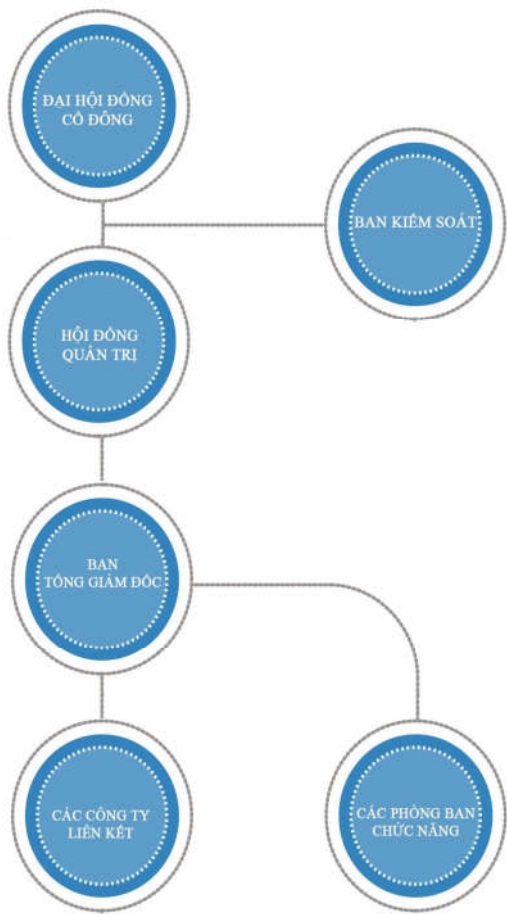
Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác:

STT	Họ và tên	Số lượng chức danh TV.HĐQT tại Công ty khác	Tên công ty
1	Ông Trần Thanh Hải	03	- Công ty CP Phát triển Khu Công nghiệp - Công ty CP Đầu tư Quốc lộ 91 Cần Thơ – An Giang - Công ty CP Sonadezi Long Bình
2	Ông Huỳnh Ngọc Tuấn	01	- Công ty CP Cảng Long Thành
3	Ông Trần Văn Nguyên	02	- Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai - Công ty CP Sonadezi Bình Thuận
4	Ông Phan Trọng Dũng	01	- Công ty CP Đồng Tiến

Các phiên họp của HĐQT

Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và tình hình yêu cầu thực tế của Công ty, trong năm 2020 HĐQT đã tổ chức **3** cuộc họp trực tiếp và **2** phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT. Ngày họp, số lượng thành viên tham dự, nội dung và các Nghị quyết của kỳ họp được công bố chi tiết trong “*Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020*” và đăng tải trên website công ty www.dongnai-port.com mục “*Quan hệ cổ đông*” để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT. Các Nghị quyết và Quyết định được ban hành như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết HĐQT số: 03/2020/NQ- HĐQT	06/01/2020	- Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019
2	Nghị quyết HĐQT số 10/2020/NQ- HĐQT	26/02/2020	- Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
3	Quyết định HĐQT số 18/2020/QĐ- HĐQT	25/03/2020	- Phê duyệt Quyết toán quỹ tiền lương năm 2019
4	Quyết định HĐQT số 19/2020/QĐ- HĐQT	25/03/2020	- Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020
5	Nghị quyết HĐQT số 20/2020/NQ- HĐQT	25/03/2020	- Thống nhất bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị Công ty



6	Nghị quyết HĐQT số 21/2020/NQ-HĐQT	25/03/2020	- Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020
7	Nghị quyết HĐQT số 26/2020/NQ-HĐQT	25/03/2020	- Thống nhất thông qua phương án góp vốn 20 (hai mươi) tỷ đồng để hợp tác đầu tư dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Tân Đức, xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.
8	Nghị quyết HĐQT số 22/2020/NQ-HĐQT	25/03/2020	- Thống nhất chủ trương lập Dự án vay vốn xây dựng Nhà làm việc phục vụ nhu cầu bố trí các phòng ban của Cảng và Khu làm việc của đội thủ tục Hải quan.
9	Nghị quyết HĐQT số 38/2020/NQ-HĐQT	25/05/2020	- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam làm đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
10	Nghị quyết HĐQT số 39/2020/NQ-HĐQT	25/05/2020	- Thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông để tiến hành trả cổ tức đợt 2 (đợt cuối) năm 2019



11	Nghị quyết HĐQT số 40/2020/NQ- HĐQT	25/05/2020	- Thống nhất thông qua phương án vay vốn 86 tỷ đồng tại Quỹ Đầu tư Phát triển Tỉnh Đồng Nai để đầu tư xây dựng bến tàu 30.000DWT (bến B5) tại Cảng Gò Dầu, xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
12	Nghị quyết HĐQT số 41/2020/NQ- HĐQT	25/05/2020	- Thống nhất phương án góp vốn 40,4 tỷ đồng để thành lập Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận
13	Quyết định HĐQT số 42/2020/QĐ- HĐQT	25/05/2020	- Cử Ông Trần Văn Nguyễn - Phó Tổng giám đốc đại diện quản lý vốn góp 40,4 tỷ đồng để thành lập Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận
14	Quyết định HĐQT số 56/2020/QĐ- HĐQT	25/11/2020	- Thông qua việc ký hợp đồng “Vay vốn 84 tỷ đồng để đầu tư xây dựng bến tàu 30.000DWT (bến B5) tại Cảng Gò Dầu, xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Đồng Nai” với Quỹ Đầu tư Tỉnh Đồng Nai
15	Nghị quyết HĐQT số 57/2020/NQ- HĐQT	25/11/2020	- Thống nhất thông qua các phương án vay vốn bổ sung phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh

2. BAN KIỂM SOÁT

Năm 2020, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng không ổn định do chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và một số tác động tiêu cực đến từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, tỉ lệ nợ công còn cao, bội chi ngân sách còn lớn. Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) đã có nhiều nỗ lực để đạt kết quả kinh doanh theo mục tiêu đề ra, thông qua việc nâng cấp bổ sung các công cụ phần mềm quản trị, tăng cường kiểm soát rủi ro, cắt giảm chi phí, tái cơ cấu các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thiện chuỗi cung ứng, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát trong năm 2020 bao gồm

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đại diện	CP	Tổng	Tỷ lệ
			Số hữu	Năm giữ	Cộng	%
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang (*)	Trưởng BKS	1.852.200	-	1.852.200	10
2	Bà Hoàng Thị Thu Thủy	Thành viên BKS	-	-	-	-
3	Ông Trần Quốc Nam	Thành viên BKS	-	-	-	-

(*) Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu bà Nguyễn Thị Thu Trang làm Trưởng BKS thay thế bà Lê Thị Bích Loan kể từ ngày 16/04/2020.

Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2020, Ban Kiểm soát (BKS) bao gồm ba (03) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của BKS theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty. Trong năm, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT và Ban điều hành, BKS đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát về hoạt động kinh doanh cũng như đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

BKS đã thực hiện giám sát tình hình hoạt động PDN, tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT được tổ chức định kỳ hàng quý và đột xuất, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty do Tổng giám đốc chủ trì để nắm bắt đầy đủ thông tin liên quan đến tình hình hoạt động trong công ty để phản ánh những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đã đạt được và những tồn tại, thiếu sót để kiến nghị HĐQT, Ban điều hành xem xét.

Công tác thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020 được tiến hành hàng quý và cả năm. Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

- ☞ Các chỉ số hiệu quả hoạt động, khả năng thanh toán, cấu trúc tài chính đều đạt ở mức cao.
- ☞ Kết quả lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh vượt chỉ tiêu ĐHĐCĐ năm 2020 đã phê duyệt.

Nhận xét và đánh giá của Ban kiểm soát

Công ty thực hiện chế độ lập, gửi báo cáo và chấp hành nghĩa vụ đối với Nhà nước đầy đủ và kịp thời.

Hạch toán kế toán rõ ràng; sắp xếp lưu trữ chứng từ hợp lý, thuận tiện cho công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu.

Sổ sách kế toán mở đầy đủ theo quy định.

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên được thông qua tại Đại hội.

Các thành viên HĐQT theo sự phân công đã có sự nghiên cứu kỹ lưỡng để tham mưu cho HĐQT đưa ra các chủ trương giúp công ty đạt và vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch đã đăng ký với ĐHCĐ. Các thành viên Ban Điều Hành đã tuân thủ nghiêm túc các quyết sách của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT giúp công ty đạt kết quả rất đáng khích lệ trong bối cảnh thị trường vẫn còn nhiều khó khăn.

Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng và được cung cấp tất cả các nội dung liên quan theo yêu cầu.

Việc công bố thông tin cũng như các báo cáo quản trị được lập theo đúng quy định của pháp luật. Trong năm BKS ghi nhận chưa có điều gì bất thường trong các hoạt động của HĐQT, BDH và cán bộ quản lý.

Tổng kết thù lao và chi phí cho BKS

Tại Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên ngày 16/04/2020, ĐHCĐ đã phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2020.

Giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết ĐHCĐ 2020

Trong năm 2020, BKS đã tập trung thực hiện các công tác sau:

☞ Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tài chính và hoạt động năm 2020 đã được ĐHCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

☞ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020: Đã thực hiện.

☞ Kết quả kinh doanh năm 2020: Mặc dù tình hình kinh tế chung năm 2020 có khởi sắc, nhưng ngành hàng hải còn nhiều khó khăn, tuy nhiên theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 kiểm toán, PDN đã vượt 7,13% kế hoạch doanh thu và 10,74% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2021

Trong năm 2021, BKS sẽ tiếp tục hoàn thiện các qui trình làm việc, phối hợp với Bộ phận quản lý rủi ro nhằm tăng cường công tác quản trị rủi ro. Các thành viên BKS, trên cơ sở được phân công, sẽ kiểm tra và đánh giá các bộ phận liên quan để đảm bảo nâng cao năng lực quản trị, khả năng xây dựng và nắm bắt cơ hội để Công ty tiếp tục phát triển bền vững.

Ngoài ra, BKS luôn quan tâm đến việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, dần hoàn thiện các quy trình hoạt động của Ban

để phù hợp với thực tiễn cũng như các tiêu chuẩn về quản trị công ty niêm yết và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

3. GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban điều hành và Ban Kiểm soát



STT	Chức vụ	Thù lao tại PDN (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	19.365.000
3	Thành viên HĐQT	13.407.000
4	Trưởng BKS	Chuyên trách
5	Thành viên BKS	8.938.000

Các khoản thu nhập khác tại doanh nghiệp của Hội đồng quản trị,
Ban điều hành và Ban Kiểm soát



STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	-	Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (21%)

2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	70.000.000	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
3	Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	70.000.000	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
4	Phan Trọng Dũng	Thành viên HĐQT	-	Đại diện phần vốn của Quỹ Đầu tư phát triển Đồng Nai (3,75%)
5	Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT	-	Thành viên HĐQT độc lập (ĐHĐCĐ bầu bổ sung ngày 23/4/2019)
6	Nguyễn Ngọc Tuấn	Tổng Giám đốc	90.000.000	Ban Điều Hành
7	Vũ Thị Quỳnh Trang	Kế toán trưởng	65.000.000	Ban Điều Hành

8	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	65.000.000	Chuyên trách Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
9	Hoàng Thị Thu Thủy	Thành viên BKS	-	Đại diện Quỹ Đầu tư phát triển
10	Trần Quốc Nam	Thành viên BKS	8.533.000	

Hợp đồng hoặc giao dịch
với cổ đông nội bộ



STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGD tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước tại Cảng Gò Dầu	Chủ tịch HĐQT
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó TGD	Công ty CP Cảng Long Thành	Hợp đồng sử dụng dịch vụ cảng	Chủ tịch HĐQT

3	Nguyễn Ngọc Tuấn	Tổng Giám đốc	Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai	Hợp đồng thuê mặt bằng bãi	Chủ tịch HĐQT
4	Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT, Phó TGD	Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	- Hợp đồng dịch vụ xếp dỡ - Hợp đồng cho thuê thiết bị xếp dỡ	Phó Chủ tịch HĐQT
5	Phan Trọng Dũng	Thành viên HĐQT	Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai	Hợp đồng vay vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Giám đốc

Chính sách thù lao của Công ty

Bộ phận tiền lương khảo sát, xem xét và đề xuất với HĐQT chính sách thù lao phù hợp và cạnh tranh. Việc quyết định thù lao cho từng thành viên quản lý chủ chốt được phê chuẩn thông qua một quy trình minh bạch; không thành viên nào được tự quyết định mức lương/ thù lao của mình.

Mức thù lao, tiền lương và cơ cấu lương

Mức thù lao và tiền lương cần phải phù hợp để thu hút, giữ chân và khích lệ các thành viên quản lý chủ chốt để điều hành Công ty

thành công. Một phần của tiền lương sẽ căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh chung của toàn Công ty và của từng cá nhân.

Khi đề ra mức thù lao và tiền lương, Công ty luôn xem xét các yếu tố về tiền lương và việc làm trong cùng ngành, so sánh với các công ty tương đương về quy mô, phạm vi hoạt động, căn cứ vào kết quả hoạt động của Công ty nói chung và của từng cá nhân nói riêng.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan

Không có thực hiện giao dịch trong năm 2020

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty thực hiện đầy đủ và đúng quy định của pháp luật về quản trị Công ty

Tỷ lệ cổ đông sở hữu (ngày chốt danh sách 18/06/2020)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước					
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	9.446.220	51,00	1	1	
	- Trong nước	9.446.220	51,00	1	1	
	- Nước ngoài					
4	Công đoàn Công ty	7.705	0,04	1	1	
	- Trong nước	7.705	0,04	1	1	
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ					
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)					
7	Cổ đông khác	9.068.029	48,96	414	27	387
	- Trong nước	9.017.015	48,68	373	19	354

	- Nước ngoài	51.014	0,28	41	8	33
TỔNG CỘNG		18.521.954	100,00	416	29	387
Trong đó: - Trong nước		18.470.840	99,72	375	21	354
	- Nước ngoài	51.014	0,28	41	8	33

Cơ cấu cổ đông (ngày chốt danh sách 18/06/2020)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là NĐTCKCN	9.446.220	51,00	1	1	
	- Trong nước	9.446.220	51,00	1	1	
	- Nước ngoài					
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	NĐTCKCN là cổ đông sở hữu < 5% vốn CP	905.062	4,89	16	16	
	- Trong nước	869.942	4,70	9	9	
	- Nước ngoài	35.120	0,19	7	7	
TỔNG CỘNG		10.351.282	55,89	17	17	



NHÂN SỰ NGUỒN LỰC SỐ 1 CỦA PDN

30 năm qua, từng trang lịch sử PDN đều ghi dấu ấn đậm nét của đội ngũ lãnh đạo và CB - CNV, những người đã và đang nỗ lực mỗi ngày để đóng góp thiết thực vào từng bước đi lên của Cảng. Có thể nói, PDN hôm nay là thành quả được nuôi dưỡng bằng tâm sức của nhiều thế hệ.

PHẦN VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP





RSM Vietnam
 Tầng 5, Tòa nhà Sài Gòn 3
 140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao
 Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 T: +848 3827 5026
 F: +848 3827 5027
 www.rsm.com.vn

Số: 170/2021/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị,
 Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 08 tháng 03 năm 2021 từ trang 05 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

THE POWER OF BEING UNDERSTOOD
 AUDIT | TAX | CONSULTING

RSM Vietnam is a member of the RSM network and trades as RSM RSM in the trading jurisdiction by the members of the RSM network. Each member of the RSM network is an independent accounting and consulting firm which practices its own right. The RSM network is not a legal entity in any jurisdiction.



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Lục Thị Vân
 Phó Tổng Giám đốc
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
 0172-2018-026-1

Phan Hoài Nam
 Kiểm toán viên
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
 3527-2021-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 03 năm 2021

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		341.514.234.923	301.482.630.909
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	172.560.103.394	214.800.418.767
1. Tiền	111		75.547.019.577	72.982.400.600
2. Các khoản tương đương tiền	112		97.013.083.817	141.818.018.167
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	60.000.000.000	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		60.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		107.793.959.984	85.443.854.959
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	105.161.558.735	84.608.828.458
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	3.681.128.196	2.575.500.582
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	1.293.182.755	714.061.752
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(2.341.909.702)	(2.454.535.833)
IV. Hàng tồn kho	140	4.7	682.487.524	658.843.747
1. Hàng tồn kho	141		682.487.524	658.843.747
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		477.684.021	579.513.436
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.8	477.684.021	503.897.036
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	75.616.400
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		674.551.288.692	633.413.592.418
I. Tài sản cố định	220		377.961.892.752	390.287.637.114
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.10	373.724.492.324	385.602.599.608
Nguyên giá	222		768.969.677.745	728.096.242.797
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(395.245.185.421)	(342.493.643.189)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.11	4.237.400.428	4.685.037.506
Nguyên giá	228		7.025.674.168	6.792.674.168
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.788.273.740)	(2.107.636.662)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		184.344.801.999	169.541.010.046
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.9	184.344.801.999	169.541.010.046
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	62.565.000.000	22.165.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		15.165.000.000	15.165.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		47.400.000.000	7.000.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		49.679.593.941	51.419.945.258
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	49.679.593.941	51.419.945.258
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.016.065.523.615	934.896.223.327

(Xem trang tiếp theo)

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận không tách rời của báo cáo tài chính

5

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		367.415.033.623	373.148.034.978
I. Nợ ngắn hạn	310		245.704.027.731	220.059.981.145
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.12	85.304.422.211	90.978.646.559
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		410.294.893	292.496.002
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	8.569.096.718	5.298.286.688
4. Phải trả người lao động	314	4.14	22.816.200.000	20.155.380.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	2.014.959.143	3.345.454.854
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.973.736.648	1.973.695.572
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	4.982.769.829	1.990.622.420
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	82.429.829.193	68.361.152.958
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.18	12.750.000.000	11.730.000.000
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.19	24.452.719.496	15.934.246.092
II. Nợ dài hạn	330		121.711.005.892	153.088.053.833
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.16	20.189.590.242	23.201.590.222
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.17	101.521.415.650	129.886.463.611
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		648.650.489.992	561.748.188.349
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.20	648.650.489.992	561.748.188.349
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		185.219.540.000	185.219.540.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		185.219.540.000	185.219.540.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		74.434.806.545	74.434.806.545
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		255.820.526.541	192.035.741.508
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		133.175.616.906	110.058.100.296
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		37.498.440.263	28.113.109.345
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		95.677.176.643	81.944.990.951
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.016.065.523.615	934.896.223.327



Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn
Người lập

Đồng Nai, ngày 08 tháng 03 năm 2021

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận không tách rời của báo cáo tài chính

6

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	5.1	793.587.701.756	741.538.252.149
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		793.587.701.756	741.538.252.149
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	545.573.366.700	511.019.097.547
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		248.014.335.056	230.519.154.602
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	9.417.062.796	6.001.040.273
6. Chi phí tài chính	22	5.4	15.937.410.445	19.719.125.354
Trong đó, chi phí lãi vay	23		15.769.583.509	19.710.482.931
7. Chi phí bán hàng	25	5.5	19.812.022.057	20.020.904.391
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	45.090.105.370	46.044.975.743
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		176.591.859.980	150.735.189.387
10. Thu nhập khác	31		462.104.597	968.881.668
11. Chi phí khác	32		65.267.246	9.766.600
12. Lợi nhuận khác	40		396.837.351	959.115.068
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		176.988.697.331	151.694.304.455
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.8	17.526.735.688	15.119.319.537
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		159.461.961.643	136.574.984.918
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.20.4	7.541	6.456
17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.20.5	7.541	6.456

Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 08 tháng 03 năm 2021

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn
Người lập

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận không tách rời của báo cáo tài chính

7

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2020	Năm 2019
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		176.988.697.331	151.694.304.455
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ	02	5.7	53.886.726.423	52.064.852.571
Các khoản dự phòng	03		8.540.056.528	10.163.991.500
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	5.4	8.906.936	3.874.584
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(9.426.153.705)	(6.409.277.235)
Chi phí lãi vay	06	5.4	15.769.583.509	19.710.482.931
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		245.767.817.022	227.258.228.806
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(18.515.308.731)	(1.645.703.087)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(23.643.777)	(299.311.996)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(2.245.750.805)	9.995.428.003
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.786.564.332	543.848.150
Tiền lãi vay đã trả	14		(15.876.424.348)	(17.858.902.191)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.13	(16.479.721.926)	(12.121.103.530)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		10.975.000	16.680.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(8.486.299.596)	(6.792.269.808)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		185.918.207.171	199.096.894.347
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(66.909.974.050)	(73.417.760.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		9.090.909	418.072.727
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(60.000.000.000)	-
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(40.400.000.000)	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		8.941.912.109	6.309.077.113
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(158.358.971.032)	(66.690.610.160)

(Xem trang tiếp theo)

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận không tách rời của báo cáo tài chính

8

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2020	Năm 2019
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	220.044.118.783	215.533.212.531
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(234.340.490.509)	(250.311.152.146)
3. Có tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(55.494.272.850)	(31.403.180.835)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(69.790.644.576)	(66.181.120.450)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TRONG NĂM	50		(42.231.408.437)	66.225.163.737
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		214.800.418.767	148.579.129.614
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(8.906.936)	(3.874.584)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50+60+61)	70	4.1	172.560.103.394	214.800.418.767



Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 08 tháng 03 năm 2021

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn
Người lập

